

Lá Thư Vô Vi

TIẾNG NÓI CỦA BẠN ĐẠO VÔ VI NĂM CHÂU



Số Tân Niên 1993

Số 69



TIN TỨC

Đại Hội “Du Hành Tự Thức II”

Đại Hội Vô Vi Thế Giới “Du Hành Tự Thức II” đã khai mạc rất trọng thể dưới sự chủ tọa của Đức Thầy Tám tại khách sạn “The Add Of YMCA”, Hồng Kông từ ngày 28/12/1992 đến 01/01/1993 vừa qua. Có gần 150 bạn đạo Vô Vi khắp nơi trên Thế giới tham dự.

Đặc biệt sau ngày Đại Hội là lễ kỷ niệm mừng sinh nhật lần thứ 70 của Đức Thầy đã được tổ chức trên một nhà hàng nổi (floating boat) đi vòng quanh đảo Hồng Kông. Nhiều bạn đạo Vô Vi cho rằng đây là một Đại Hội có nhiều kỷ niệm đẹp, êm đềm và hòa ái nhất trong các kỳ Đại Hội. (Xin xem bài phóng sự trong số này).

Hội Ái Hữu Vô Vi Dallas-Fortworth

Hội Ái Hữu Vô Vi Dallas-Fortworth vừa bầu xong tân Ban Chấp Hành nhiệm kỳ 1993-1995, thành phần tổ chức như sau:

Hội Trưởng : LÊ QUANG BÌNH

Điện thoại : (214) 613-3974

Hội Phó kiêm Thủ Quỹ : QUÁCH LONG VÂN tự HOÀ

Tổng Thư Ký : LÂM VĂN MỪNG

Tập Bé Tám Tiếng Anh

Bạn đạo Vô Vi San Jose vừa thực hiện xong tập Bé Tám tiếng Anh tập I, dày 82 trang, tên sách là “Baby Tám Talking To You”. Quý Thiện Đường, Trung Tâm và bạn đạo Vô Vi cần sách hoặc phát tâm, đóng góp về sách “Baby Tám Talking To You” xin liên lạc về địa chỉ :

VoVi Frienship Association Of Northern California

P . O . BOX 21516

San Jose , CA 95151 - 1516 , U.S.A

Băng Audio Và Video

Hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ vừa nhận được 6 cuốn băng cassette và 3 cuốn băng video về Đại Hội Du Hành Tự Thức II, Hồng Kông; ngoài ra Hội cũng nhận được Cuốn băng cassette “Nhạc Khúc Thức Tâm” do Hội Ái Hữu Vô Vi Đức Quốc thực hiện. Quý Thiện Đường, Trung Tâm và các bạn đạo muốn nhận các cuốn băng nói trên xin liên lạc về Hội AHVV Hoa Kỳ.

Bạn Đạo Qua Đời

Xin tất cả quý bạn đạo Vô Vi hướng tâm cầu nguyện cho:

- Bạn đạo KASSIM MOHAMED ISMAUEL, mất ngày 08 tháng 12 năm 1992 lúc 11 giờ 30 tối tại Thonon, Pháp Quốc. Hưởng thọ 49 tuổi.

Đức Thầy cho biết huynh Kassmin mất nhưng khoẻ lắm, vì không có gì lưu luyến hồng trần, bộ đầu sáng chói vì đã đạt đến vô biệt niệm khi còn sống. Huynh Kassmin được Đức Ông Tư hiệu triệu dẫn đi lên cao tu tiếp.

*Hòa Bình an vui chỉ do tâm
Hạnh đức thanh cao tự tiến thâm
Đời đạo song hành tâm thức giác
Chung vui sum họp thức siêu âm*

LSH

Noel.92



Thông báo về ĐẠI HỘI TÂM LINH ÂU CHÂU

KÍNH THƯA QUÍ ĐẠO HỮU,

Trong khóa sông chung vừa qua tại PARIS, chúng tôi có dịp hầu chuyện cùng với Đức Thầy và được biết vì lý do sức khỏe cùng tuổi hạc đã cao, Đức Thầy mong muốn hàng năm chỉ đi chủ tọa một lần khóa sông chung ở ÂU-CHÂU, thay vì đi tham dự nhiều khóa tổ chức rải rác tại các nước khác nhau.

Vì lý do nêu trên, Đức Thầy và các bạn đạo đã khuyến khích T/Đ Bruxelles, của chúng tôi tổ chức cho năm 1993 một ĐHÁC, và ĐẠI-HỘI đầu tiên này, đã được Đức Thầy đặt tên là ĐẠI-HỘI "TÂM-LINH ÂU-CHÂU".

Chúng tôi rất lấy làm vinh dự và hân hạnh được sự thương-yêu và tín nhiệm của Đức Thầy và đa số các bạn đạo đã đề nghị và ủy thác trọng trách thiêng-liêng cao cả này và xin trân trọng thông báo cùng quý bạn đạo là ĐẠI-HỘI TÂM-LINH ÂU-CHÂU sẽ được tổ chức tại :

Địa-điểm: Đại học xá Louvain-La-Neuve
----- Place de l'Université, 1
1348 Louvain-La-Neuve

Thời-gian: 5 ngày : khởi đầu 10/08/93 vào lúc 14h
----- kết thúc 14/08/93 vào lúc 14h

Lệ-phí : Trẻ em tuổi mẫu giáo : 3.000,-FB
----- Thanh thiếu niên và người lớn : 8.000,-FB
(# 1330,-FF ; 250,-US\$; 400,-DM)

GHI CHÚ : Kính nhờ quý hội ái hữu VÔ-VI, quý chủ Thiên Đường và
----- Trung Tâm chuyên thông báo đến bạn đạo địa phương .
Phiếu ghi danh và chi tiết sẽ được thông báo và gửi đến sau.
Mọi chi tiết thắc mắc xin liên lạc với:

T/D BRUXELLES Anh Nguyễn-Văn-Sang (địa chỉ ở trên) và
Nguyễn-Văn-Sang Anh Lâm-Quang-Thanh
Rue Ruysdael,13 Rue Josse Impens , 98 - 1030 Bruxelles / Tél: 02/ 216 78 31
1070 Bruxelles,BELGIQUE
Tél: 02/521.84.58.

THÀNH THẬT CẢM ƠN QUÝ ĐẠO HỮU



Bé Tám Bàn Bạc Cùng Các Bạn Khắp Năm Châu

23-08-1992

Hỏi: Nơi nào có tiếng nói của Bé hay là sự hiện diện của Bé, đều thu hút mọi người là sao?

Đáp: Thưa âm thanh của Bé hướng thượng, nhờ Bé thường xuyên niệm Phật, điện năng dồi dào, toàn thân của Bé cũng vậy đồng hướng thượng từ số thịt một, cho nên những người được gần Bé đều cảm thấy an lạc

Kệ:

Chung vui chiều hướng giải minh độ
Tận hướng tâm linh tự bước vô
Tâm đạo tràn đầy duyên tự thức
Tâm linh sẵn có niệm Nam Mô

24-08-1992

Hỏi: Hôm nay là buổi kết thúc và tạ từ giữa bạn đạo và Bé, Bé có buồn gì không?

Đáp: Thưa Bé rất vui, chỉ nhìn bạn đạo với cặp mắt thương yêu, và ước mong các bạn thực tập đúng đắn để sớm đạt đến sự bình an của tâm hồn. Mọi người tự động chia tay, mỗi người trở về một hoàn cảnh khác nhau

Kệ:

Xác xa nhưng tâm chẳng có xa
Trì niệm lục tự trí luyện qua

Thanh nhẹ tâm tư minh giác thức

Thành tâm học hỏi ý chuyển hòa

Hò ơi!

Tạ từ bạn đạo các nơi

Chung vui sum họp mở lời quý thương

Thức tâm khai mở chơn đường

Thanh cao sống động. Hò ơi!

Thanh cao sống động qui hồi đường
tu

Hò ơi! Tự thức khởi mù

Đường tu rõ rệt an du tâm hồn

Nằm trong nguyên lý sanh tồn

Qui y Phật Pháp. Hò ơi!

Qui y Phật Pháp học hành từ bi

Hò ơi! Ban phát tiện nghi

Người người nắm lấy tự truy chơn tình

Cảm thông thiên địa tự minh

Đường tu chánh giác! Hò ơi!

Đường tu chánh giác thực hành nơi
nơi

Hò ơi! Hướng thẳng về Trời

Diễn giao tâm thức thấy đời giả thời

Dù cho sống cảnh đứng ngồi

Tâm không rối loạn. Hò ơi!

Tâm không rối loạn tâm người như
nhau

Hò ơi! Bạn đạo trước sau

Cùng chung tu học cùng trao đổi tình

Về nơi cuộc sống một mình

Nhớ thương không bỏ. Hò ơi!

Nhớ thương không bỏ pháp trình tự tu

Hò ơi! Khai triển an du

Hồn vui hồn tiến hồn tu hoài hoài

Tự mình khai triển thanh đài

Khai thông đời đạo. Hò ơi!

Khai thông đời đạo rõ vai nợ nần

Hò ơi! Tu luyện chuyên cần

Tâm giao bình đẳng góp phần dựng
xây

Cơ Trời sẵn có dịp may

Truy ra chơn lý. Hò ơi!

Truy ra chơn lý đổi thay thế tình

Hò ơi chúc tụng đệ huynh

Bình an thượng lộ pháp trình thực thi

Cảnh Trời cao đẹp uy nghi

Tâm ta thanh nhẹ. Hò ơi!

Tâm ta thanh nhẹ tự ghi tiến lần.

25-08-1992

Hỏi: Hôm nay Bé rảnh hơn mọi ngày, Bé định đi đâu?

Đáp: Thưa cuộc sống của Bé ở trên mặt đất này không có lúc nào rảnh cả, tùy duyên mà sống tùy lúc mà định đó thôi. Rồi đây cũng phải đi thăm bạn đạo xa gần, để có cơ hội đánh thức tâm hồn của mỗi người giữ pháp mà tu

Kệ:



*Qui nguyên giếng mối tùy tâm tiến
Giải bỏ trần tâm giải nổi phiền
Khai trí minh tâm qui một mối
Khai thông đời đạo sống tùy duyên*

26-08-1992

Hỏi: Hôm nay Bé có chương trình đi thăm bạn đạo mới, để độ cho họ thức tâm về con đường tiến hóa về phần hồn, có lợi lộc gì cho quần sanh không?

Đáp: Thưa rất hữu ích cho quần sanh tự thức và tự tu, hạnh độ tha rất cần cho những người đã thực hành tu pháp Vô Vi, bắt vụ lợi tận tình xây dựng niềm tin cho mỗi tâm linh trên mặt đất này

Kệ:

*Thực hành chơn pháp thức vui say
Khai mở tâm hồn điển đổi thay
Thức giác đường tu qui một mối
Về Trời thanh nhẹ hợp đời nay*

27-08-1992

Hỏi: Bé đã gặp người có tâm đạo, thực hành khác hơn Bé, nhưng họ vẫn hi sinh tận tụy cứu đời thì sao?

Đáp: Thưa họ vẫn có tâm từ bi, thực hiện một góc nguyên lý sanh tồn của Nhơn Sinh.

Hỏi: Còn thực hiện trọn vẹn thì sao?

Đáp: Thưa thực hiện trọn vẹn thì phải biết thương chính mình, hồn vía mới có cơ hội tương hội, sống chung

hòa bình, hồi sinh bất diệt, bằng không thì sống trong bán tín bán nghi, hồn vía bất minh, hành trình không dứt khoát, lặn lội trong biển yêu nơn loại, nghịch thuận tương giao, thức hòa đồng không có, hồn không minh và vía cũng không tự, bơ vơ trong lúc nhắm mắt, không gặp Chúa và mất cả cơ sở tâm linh, hành trình bi đát

Kệ:

*Vía hồn phân tán khó hồi minh
Phân tán bơ vơ chẳng rõ mình
Gieo rắc lời nguyên không lối thoát
Niềm tin không trụ khổ về mình*

28-08-1992

Hỏi: Bé được đi thăm nhiều người khi Bé rảnh rỗi, Bé cảm thấy có gì lạ không?

Đáp: Thưa Bé cảm thấy mọi người đều vui khi gặp Bé, mọi người hướng về chơn lý và quý lạ chơn lý.

Hỏi: Chơn lý là gì?

Đáp: Thưa chơn lý là sự thật hướng về tâm linh của chính họ, họ sung sướng được tự ngộ tự giác thay vì mờ ảo, thiếu thực hành chơn tâm không phát triển.

Hỏi: Chung vui với Bé có ích gì không?

Đáp: Thưa có ích về chiều hướng tâm linh tự thức thay vì phạm tâm lợi dụng

Kệ:

*Tâm linh nguyên lý hiện vô cùng
Thức giác tâm tư triển đại hùng
Sống động trong lòng tâm tự giải
Có không không có vẫn khoan dung*

29-08-1992

Hỏi: Người tu không có lập trường rõ rệt thì sao?

Đáp: Thưa người tu không có lập trường rõ rệt, thì phải hướng về con đường dục thay vì hướng thượng, càng ngày càng tâm tối thêm. Hướng ngoại tranh chấp mất nghiêm luật mà không hay, gia đình ly tán và bất ổn, khổ tâm, dục tánh càng ngày càng bành trướng, nghiệp chướng lại càng gia tăng, bán sự thông minh của chính mình mà ăn, dần dần sẽ mất hết linh khí, quên Trời Phật, cuộc sống thơ mộng bấp bênh, giác không giác và mê không mê, lúc vui lúc buồn, chính mình cũng không giải thích được, vằm Trời trong tâm càng đen tối.

Kệ:

*Tội nghiệp nơn sinh tự tạo đàng
U mê động loạn phá tâm an
Gánh khổ không hay tăng tự ái
Tâm mê trần tục tự bàng hoàng*

30-08-1992

Hỏi: Nghiệp duyên đến với Bé, Bé có giải không?

Đáp: Thưa nghiệp duyên đến với Bé, Bé phải nhịn nhục, phân giải rõ rệt, để cho đối phương tự thức,



nó cũng là một kỳ công cho người thanh tịnh, được nêu lên sự từ bi sẵn có và thức hòa đồng càng ngày càng tăng. Người chơn tu phải thực hành nhiều hơn, khác hơn những thiêng liêng từ cõi âm nhập xác, xung danh đề nén đối phương, nhưng không giúp được đối phương khêu dậy tự lực và tiến hóa.

Kệ:

Phân giải đuôi đây ý độ tha

Tâm thân thanh nhẹ lý chan hòa

Đạo đời qui hội chung hành tiến

Điều luyện tự mình tự thật thà

31-08-1992

Hỏi: Qua cuộc thăm viếng bạn đạo Troyes Bé thấy có gì khác lạ không?

Đáp: Thưa giữa bạn đạo Troyes và Paris rất quý mến nhau và có một ý lực muốn tự tu đứng đắn hơn, không chấp nhận tà ý dị biệt, vẫn thương yêu những người tự giác và giác tha, luôn luôn muốn tương ngộ những người thực hành chơn pháp. Về phần Bé thì chỉ biết đóng góp phần khả năng sẵn có của Bé mà thôi, khuyên mọi người cố gắng thực hiện cho kỳ được sự thanh nhẹ của tâm thân.

Hỏi: Còn việc xuất hồn xuất vía thì sao?

Đáp: Thưa hành đến thanh nhẹ, thì việc xuất hồn xuất vía đương nhiên phải có

Kệ:

Thực hành hướng thiện thức tâm giao

Giải mở yên vui tự bước vào

Chơn pháp thực hành tùy duyên thức

Cảm thông đời đạo chẳng phân màu

01-09-1992

Hỏi: Sự nhớ nhung thốn thức đầu đêm thì phải làm sao?

Đáp: Thưa sự nhớ nhung khêu dậy tình thương yêu vô bờ bến là cơ hội đánh thức tâm từ bi. Vậy ta nên thức giác và thực hành pháp môn liên tục và đứng đắn hơn, nhiên hậu mới khai triển được hương đăng sẵn có.

Hỏi: Hương đăng là gì?

Đáp: Thưa hương đăng là tâm linh hướng thượng và tự nó bùng sáng trong nội tâm, chỉ có thực tâm thực hành thì mới có, ngược lại dùng lý thuyết suông thì tự che lấp sự sáng suốt biến thành bơ vơ và không lối thoát.

Kệ:

Khổ cảnh trần gian gieo não phiền

Thực hành chơn pháp đạt triền miên

Khai thông tâm đạo tùy duyên phước

Lập hạnh bình tâm sống sống yên

02-09-1992

Hỏi: Báo bùng chuyển động khắp nơi nơi tại sao?

Đáp: Thưa báo bùng chuyển động khắp nơi nơi cũng do loài người càng ngày càng đông, tham vọng càng ngày càng lớn, làm ô

nhiễm cả không khí của Trời Đất, sự chuyển động của vũ trụ chuyển mạnh bất cứ lúc nào.

Hỏi: Vậy làm sao yên?

Đáp: Thưa mặt đất rất khó có ngày yên, cũng như xác của loài người rất khó yên, chỉ có người tu thiên bằng lòng hy sinh nhịn nhục thì lúc chết mới được yên về phần hồn, biết trước được sự sống của trần gian là tạm, bằng lòng học hỏi để tự thăng hoa phần hồn, dứt khoát trần tâm thì mới tránh được sự khổ nạn về sau

Kệ:

Thực hành chơn pháp tự giải mau

Khó khổ trần gian điểm tô màu

Cao sâu tâm đạo người người có

Thực hiện chơn tâm rõ nhiệm mầu

03-09-1992

Hỏi: Lúc này Bé thiền nhiều giờ trong đêm có ích gì không?

Đáp: Thưa lúc này Bé thiền nhiều giờ trong đêm rất ích lợi cho khối óc phát triển, hướng về Trời Phật là nơi mục đích cuối cùng của Bé, óc nhẹ tâm an khỏe mạnh, thanh quang sáng suốt dồi dào và thanh tịnh, xác tâm ổn định, những người được gần Bể sẽ vui hơn. Những người ngồi đối diện với Bé như Bé đang bao trùm họ, trong nguyên lý thương yêu và xây dựng, tâm trí lúc nào cũng sẵn sàng ban bố cho họ sự bình an của tâm hồn

Kệ:



*Nguyên lý thương yêu vẫn sanh tồn
Ai minh ai hiểu tránh ác ôn
Tâm điểm bang giao tình sáng suốt
Hướng thượng cùng tu hưởng sanh tồn*

04-09-1992

Hỏi: Chúng sanh hướng ngoại tự bỏ quên vị trí tâm linh của chính mình thì sao?

Đáp: Thừa tự bỏ quên vị trí tâm linh của chính mình, thì không khác gì người khát nước, quần quai trên vật chất, tình tiền duyên nghiệp, không tìm ra định hướng cho chính mình, cảm thấy thiếu thốn và chỉ biết than khổ! Nhưng chẳng biết giá trị của sự khổ là duyên độ hành cho sự tiến hóa của tâm linh, triền miên trong khổ nhiên hậu mới thức giác chính mình sai.

Kệ:

*Triền miên trong khổ thấy rõ ai
Động loạn mê say chính lối Ngài
Hồn không thức giác triền miên khổ
Mục đích không thành lối tại ai?*

05-09-1992

Hỏi: Những người thiếu niềm tin tại sao?

Đáp: Thừa những người thiếu niềm tin tại vì họ không tin nơi khả năng của chính họ có thể đạt thành, cho nên đi đến nửa chừng đâm ra chán, chứ kỳ thật niềm tin là do họ tự hành mà thôi, Tiên Thánh Phật có

nhắc thiên đàng địa ngục do tâm mà ra, bỏ mất tâm thành thì vạn sự không xong.

Hỏi: Hôm nay Bé lại lên đường ra về, Bé nghĩ sao về những người ở lại?

Đáp: Thừa nghiệp chướng của mỗi người phải tự giải, Bé đã trao pháp cho mọi người chung hành chung tiến, nếu thiếu thành thật với chính họ thì họ sẽ thiệt thòi mà thôi

Kệ:

*Sanh ra không đứng lại ngồi yên
Tạo động chơn tâm tự cảm phiền
Lo lắng chi chi tâm chẳng dứt
Thành tâm niệm Phật sống bình yên*

06-09-1992

Hỏi: Bé từ giả bạn đạo Pháp về Montréal trên chuyến bay có gì lạ?

Đáp: Thừa Bé nhận thấy cuộc hành trình vượt Đại Tây Dương, phi cơ phải vượt qua giai đoạn khó khăn vì sự chấn động của mặt biển, tạo ra một tinh thần bất ổn cho mọi người. Tâm Bé hướng thượng cảm thấy sự sống chết không có gì đặc biệt cả, Thượng Đế vẫn ban ơn cho mọi người được bình an đến nơi, trễ 1:30. Đối với người tu trong động có tịnh nhờ bửu pháp đã nắm được, cảm thấy sự thương yêu và giúp đỡ của Thượng Đế cùng chư Phật vô bờ bến. Cuộc thay đổi liên liên từ mặt đất cho đến không trung, như loại phải chấp nhận từ đây cho đến 2001 năm thì mới bắt đầu được yên vui. Người tu thiền phải dày công

thiền nhiều hơn để có cơ hội dự cuộc thanh lọc vĩ đại của Trời Đất.

Kệ:

*Thiên cơ chuyển biến khắp nơi nơi
Lãnh vực thương yêu chuyển bởi Trời
Khẩn khít chung cùng duyên tận độ
Quán thông thanh tịnh rõ chơn lời*

07-09-1992

Hỏi: Bé đi xem Thiền Đường Sức Khỏe và Tâm Linh cho bạn đạo Montréal kết quả ra thế nào?

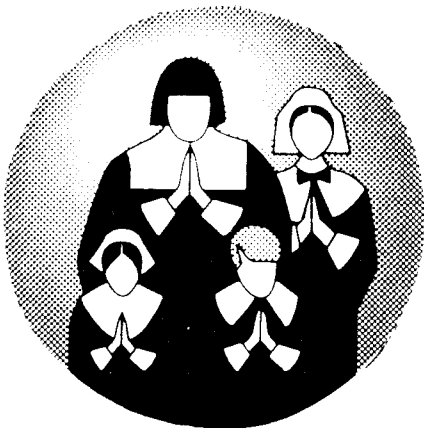
Đáp: Thừa kết quả rất tốt, nơi này đầy đủ tiện nghi, có thể giúp đỡ được nhiều người có cơ hội tu học và sức khỏe. Bạn đạo chung đi đều hoan hỷ, có một cơ sở hợp pháp kang trang, Bé rất mong việc này sẽ thành tựu càng sớm càng tốt. Sự phát tâm của một bạn đạo thấu hiểu chiều sâu của tâm linh là cần thiết, bằng lòng thực hiện cơ cấu tình thương và đạo đức, hóa độ quần sanh trong một ý thức thiền lành, sự vinh quang cảm thức của những người thực hành chơn pháp. Nếu thành công Bé sẽ đề nghị dựng tên "Thiền Đường Qui Hội Tâm Linh Và Sức Khỏe", Bé xin tặng một bài thơ như sau:

*Qui Hội Tâm Linh rõ tiến trình
Thế gian đen bạc lại càng minh
Tâm giao thanh tịnh tự mình xét
Giải khổ bền tu pháp pháp xinh
Pháp xinh hướng độ tâm linh
Khai thông đời đạo do mình dựng xây*



Tâm linh sức khoẻ vui vầy
 Tâm minh óc sáng thân này cảm an
 Chung vui huynh đệ bạc bàn
 Quý thương Trời Phật khai màn độ tha
 Linh tâm thức giác chan hòa
 Xem thường tiền bạc thiết tha độ đời
 Sống chung đóng góp hợp thời
 Vô sanh chơn lý đời đời trong tâm
 Cùng chung đóng góp diệu thâm
 Tâm đường cứu thế chẳng lầm chẳng sai
 Sống chung vũ trụ đêm ngày
 Thực hành chơn pháp đổi thay thế tình
 Thực thi tâm pháp địa linh
 Giải mê phá chấp hành trình quang khai
 Trì tâm thanh tịnh tiến hoài
 Vô sanh chánh gốc lập đài thanh cao
 Càn khôn vũ trụ nhiệm mầu
 Cao sâu tâm đạo trước sau dung hòa
 Tự mình khai triển thật thà
 Gieo trồng ý thiện chan hòa tình thương.

Bé Tám




XUÂN TRỜI

Xuân Trời khúc nhạc hát ca
 Mừng xuân vui đẹp chan hòa tình thương
 Khí thanh ban rải khắp đường
 Như sinh vui sống nhớ gương Phật Trời
 An vui nguyên lý không rời
 Vô sanh chánh gốc nơi nơi an nhàn
 Cùng chung khai triển bạc bàn
 Dựng xây xây dựng dàng hoàng hơn xưa
 Dù cho biến đổi nắng mưa
 Vui xuân cao đẹp nắng mưa chẳng còn
 Thanh bình sáng sửa vẫn còn
 Tình thương đạo đức vuông tròn hơn xưa
 Cảm thông nguyên lý sớm trưa
 Chung vui sum họp lại ưa luật Trời
 Chung vui sum họp lại ưa luật Trời
 Chung vui sum họp lại ưa luật Trời

Melbourne, ngày 13/1/93

Quý thương


 Lương Sĩ Hằng



TÂM SỰ CÙNG BẠN ĐẠO

Các bạn mến,

Tôi đã thực hành thiền theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp cũng đã lâu, đọc sách vở, đi đến nơi này nơi kia, nơi nào có bạn hành nổi danh, hoặc mới “khai mở” là có mặt tôi ở đó. Lập nhóm khuyến khích bạn bè tu, chạy đi làm công quả. Hể cứ nghe có tin gì đột xuất về Đạo là tôi niệm Phật, thiền tối đa. Hể im rồi là tôi cũng rù theo, cũng có điện rút, cũng thấy này thấy nọ, nhưng thực sự nhiều lúc thanh tịnh ngồi thiền, tôi cũng chưa hiểu tôi muốn gì? và đã làm gì?

Các bạn thấy rõ không? tôi còn tu theo “mốt” lắm, chê Đời là động loạn, qua Đạo tôi là con lật-đật. Lắm lúc thấy bơ vơ lạc lõng quá, tôi cần có bạn đạo chung quanh, và hể mở đầu câu chuyện gì có chữ Đạo là tôi thấy yên tâm là vì tôi còn là “một người của Đạo”. Nhưng thực sự tâm thức tôi còn muốn cái gì đó (?) nên nó khắc khoải mãi trong tôi. Nay nhờ duyên phước tôi đã gặp một số bạn tu học lâu, kinh nghiệm nhiều hướng dẫn tôi. Như người mù sáng mắt, tôi đã thấy rõ mục đích chính Thầy và Cha muốn Ta phải hiểu rõ Ta, học lấy chính Ta và khám phá lấy chính Ta. Rồi hãy tùy duyên mà hành đạo.

Các bạn biết không, thực sự bây giờ tôi quay vào nhìn tôi rất nhiều. Ôi ghê sợ quá! Tâm và ý tôi là cả một sự hỗn loạn. Hấn không dám nghĩ “trước” mà toan tính chuyện “Đạo”, không có lấy 10 phút thanh tịnh. Nhờ quay vào trong tôi đã thấy những sai lầm của mình và những nỗi khổ tâm bế tắc mà tôi không giải-quyết được. Bây giờ tôi không dám ba hoa nữa.

Bạn biết là tôi làm sao không? Tôi bây giờ tách riêng ra, để ý tên Lục Căn Lục Trần này coi hấn làm gì trong một ngày? Hể hấn động dậy chuyện gì là tôi quán xem sự việc mặt phải, mặt trái ra sao? Khuyến răn, dỗ dành, nghiêm nghị. Mà cũng có lúc tôi ức muốn khóc, vì hấn đã quen lối cứng đầu từ lâu. Nhờ

quán cái bản thể mà tôi đã tránh nhiều hành động gây thêm nghiệp quả, và tôi đã hiểu rõ hơn luật quân bình của vũ trụ, không còn dám nổi dậy tinh thần “nghĩa-hiệp vô-minh” nữa.

Cứ rình rập anh ta mãi, tôi không thấy cô đơn nữa mà tôi có anh bạn lúc nào cũng linh động vô cùng. Hể anh ta rục rịch gì là tôi theo dõi, anh ta bèn tịch luôn. Ngay trong lúc thiền cũng vậy, anh ta khoái thấy, khoái có cái gì linh thiêng lắm, thì là tôi ra lệnh “muốn thấy à?” què quá, anh ta hết có thấy lung tung. Thế là tôi được thanh tịnh trong giờ thiền.

Các bạn mến,

Nhờ quay vào trong, bây giờ đọc kinh sách của Thầy, tôi càng hiểu Thầy hơn, phải càng tu tôi càng không mất sự yêu thương, mà tôi càng yêu thương hơn, yêu trong sự sáng suốt, tại sao sự phản trắc, sự chỉ trích của mọi người mà là lỗi tại tôi?

Các bạn ơi!

Tôi còn phải học hỏi về tôi nhiều lắm. Tôi tề lắm các bạn. Có lúc tôi trị hấn được mà cũng có lúc không, nhưng với ý chí và phương pháp của Thầy chỉ dạy, tôi sẽ dùng kiên nhẫn để hiểu tôi là ai?...

Đôi lời nhắn nhủ cùng các bạn mới tầm Đạo, mọi sự việc các bạn cũng sẽ chứng nghiệm và hiểu qua nhưng các bạn hãy nhớ lấy điều này, là bạn hãy hiểu bạn, nắm lấy cái “Tâm” làm gốc, có như vậy bạn không mất thời gian nhiều đi long đong mà thành quả không được gì. Bạn phải quay vào trong thì bạn không bị lệ thuộc bất cứ ai, mà ai cũng là Thầy của bạn . Đừng quay ra ngoài, tu bên ngoài, có ngày chính bạn sẽ gạt bạn trở thành người dở hơi, không đạt gì mà mất tất cả.

Đặng Thị Lan Hương

Việt-Nam



KÍNH CHÚC ĐẠI HỘI DHTT II THÀNH CÔNG NHƯ Ý NGUYỆN

KÍNH bái chú vị Phật Tiên

CHÚC lành huynh-tử du miền Đại xa

ĐẠI hội kỳ hai hát ca

HỘI cùng Thầy, Tổ như là Quần-Tiên

DU hành thanh tịnh hết phiền

HÀNH trình tu học tạo liền điển quang

TỰ mình kiểm chứng từ quang

THỨC tâm trong thức cùng mang khi về

KỲ hai gợi nhớ hồn quê

HAI KHÔNG gương sáng giải mê thế trần

ĐƯỢC làm lính tiến hòa thân

THÀNH tâm dâng hiến thâm ân Phật Trời

CÔNG phu công quả không lời

NHƯ là đước tuệ sáng ngời lòng nhân

Ý Thiên cảm ứng tâm thân

NGUYỆN cùng TRỜI PHẬT hiến dâng thân này

Kính Bái

X.H

Toulouse 25-12-92

KÍNH MỪNG SINH NHẬT NGƯỜI TÔI THƯƠNG ĐÃ THẮT TUẦN

KÍNH chúc Đức Thầy ngày lễ thọ

MỪNG NGƯỜI vẫn khỏe, trẻ như xưa

SINH buổi Hạ Ngươn nhìn dân khổ

NHẬT nguyệt bôn ba chẳng thiếu thừa

NGƯỜI ơi tai biến khắp nơi nơi

TÔI khóc vì chưa giúp được gì

THƯƠNG cảnh sanh linh chìm khổ nạn

ĐÃ từng tiêu xác vạn hồn linh

THẮT lạc trẻ già xa mái ấm

TUẦN tự về không tâm lẫn thân

Kính dâng Đức Phật Thầy ngày lễ Đại Thọ.

Thay lời các bạn đạo ở Phi luật Tân và Tân Thế Giới

Kính Bái

X.H

Toulouse 1992



MỖI TUẦN MỖI TIỆC

Chắc các bạn không xa lạ gì xứ Cali với cộng đồng người Việt trù phú, luôn tấp nập vào cuối tuần, nào “Cà phê Cheo Leo”, “Cà phê Hàm Gió”, Ka-ra-ô-kê quảng cáo âm ỉ. Bạn đạo San Jose chúng tôi cũng chẳng vừa, “mỗi tuần đều dự mỗi tiệc...”. Sau khi tu thiền một thời gian, tôi rất ngán phải đi dự tiệc Party sinh nhật hoặc đám cưới, nếu có lý do “chuồn” là tôi “chuồn” ngay. Nhưng từ khi San Jose tổ chức Thiền đường lưu động, tôi cảm thấy “ghiền” không khí mới mẻ, mến tấm lòng thành của mỗi chủ Thiền đường, ít khi “cúp cua”. Mà lạ thay, hình như các bạn tôi cũng lây bệnh “ghiền”, vì đã lâu tôi để ý mỗi buổi họp trung bình là 25 đến 30 người, so với cách đây vài năm thường lèo tèo mười, mười lăm người thôi. Hôm nay là ngày đặc biệt vì anh L, một bạn đạo Mỹ lần đầu tiên phát tâm mở Thiền đường tại nhà anh, đánh dấu tình thân hữu Mỹ-Việt. Anh L không hiểu tiếng Việt nhưng vẫn có bằng thiền Việt Nam, giọng Thầy Tám ấm cúng âm vang trong bài giảng về Đại Hội Ngươn Sinh. Dù không hiểu tiếng Việt, anh L cảm nhận được luồng thanh điển truyền cảm từ trong băng và theo đó mà chơn. Khi tôi mở mắt ra, căn phòng đã đầy khách ngồi chật trong ngoài, và thêm hai bạn đạo Mỹ vắng lai lần đầu. Buổi nói chuyện xoay về đề tài “Cơ duyên nào đưa họ đến Pháp Lý Vô Vi”. Một người kể khi nhỏ họ sống trong một gia đình lúc nào cũng âu lo: lo đủ ăn, lo đủ tiền sống. Dù không phải sống khổ nhưng mỗi bận tâm về sinh nhai đã gây cho anh bệnh lo kinh niên. Vì thế anh bước vào pháp thiền để mong giải đi lần căn bệnh này. Một bạn Mỹ khác đã tầm nhiều pháp thiền khác nhau, nhưng duyên may gặp một bạn đạo Vô Vi, và cảm mến tấm lòng hòa ái, rộng lượng của bạn mình, ảnh hưởng đến anh ta muốn tìm hiểu thêm về Vô Vi. Còn nhiều bữa

tiệc tinh thần khác nữa không sao kể hết. Đề tài đời đạo đề huề, từ những phần căn bản như thở Pháp Luân Thường Chuyển thế nào thông, cho đến việc mổ xẻ danh từ “điểm rút” là gì, thế nào là giữ bền ba báu linh “Tinh, Khí, Thần”, v.v...

Hoặc chuyện có thể xảy ra cho bất cứ một ai: “Nếu bạn gặp người quen đến với bạn và xài xế Vô Vi thì bạn xử sự ra sao?”. Già trẻ mỗi người một kinh nghiệm, chia sẻ thật vui. Đôi lúc hội họp cũng có sóng gió nho nhỏ, những va chạm cá nhân giúp ta nhìn rõ tánh ta hơn. Trong tình thương yêu phân giải thật thà, rồi đầu lại vào đấy, ai nấy cười xòa. Có buổi hình như bạn đạo mở máy hãng đến giờ cơm trưa rồi vẫn còn muốn bàn bạc, hoặc sau buổi cơm còn nán lại, vừa dọn dẹp thêm thức ăn cho chủ nhà mừng, vừa có dịp hàn huyên cho thỏa thích. Nhờ màn thiền lưu động, chúng tôi được dịp thưởng thức những tài nghệ lâu nay dấu kỹ, như anh T có biệt tài đổ bánh xèo, làm bánh bao chẳng thua gì phái nữ. Nhưng trước đó anh phải tập sự mất mấy ngày làm bà con trong nhà “ngán tài” luôn, và có lẽ trong tủ lạnh hay nhà kho vẫn còn phần “phế thải” trong khi anh điều luyện tài gia chánh (!). Hoặc chị L (người Miền) đá đái chúng tôi món phở Nam Vang, chè kiểem Cao Miên chẳng thua gì các món miền Nam.

Ôi hương vị đậm đà của tình bạn đạo ngày càng quý thương, tôi không sao diễn tả hết được. Mong các bạn phương xa sẽ có dịp ghé San Jose để chung vui với chúng tôi buổi tiệc cuối tuần.

Xuan Mai

Nov 11, 1992



KHÉP MÌNH VÀO ĐẠO

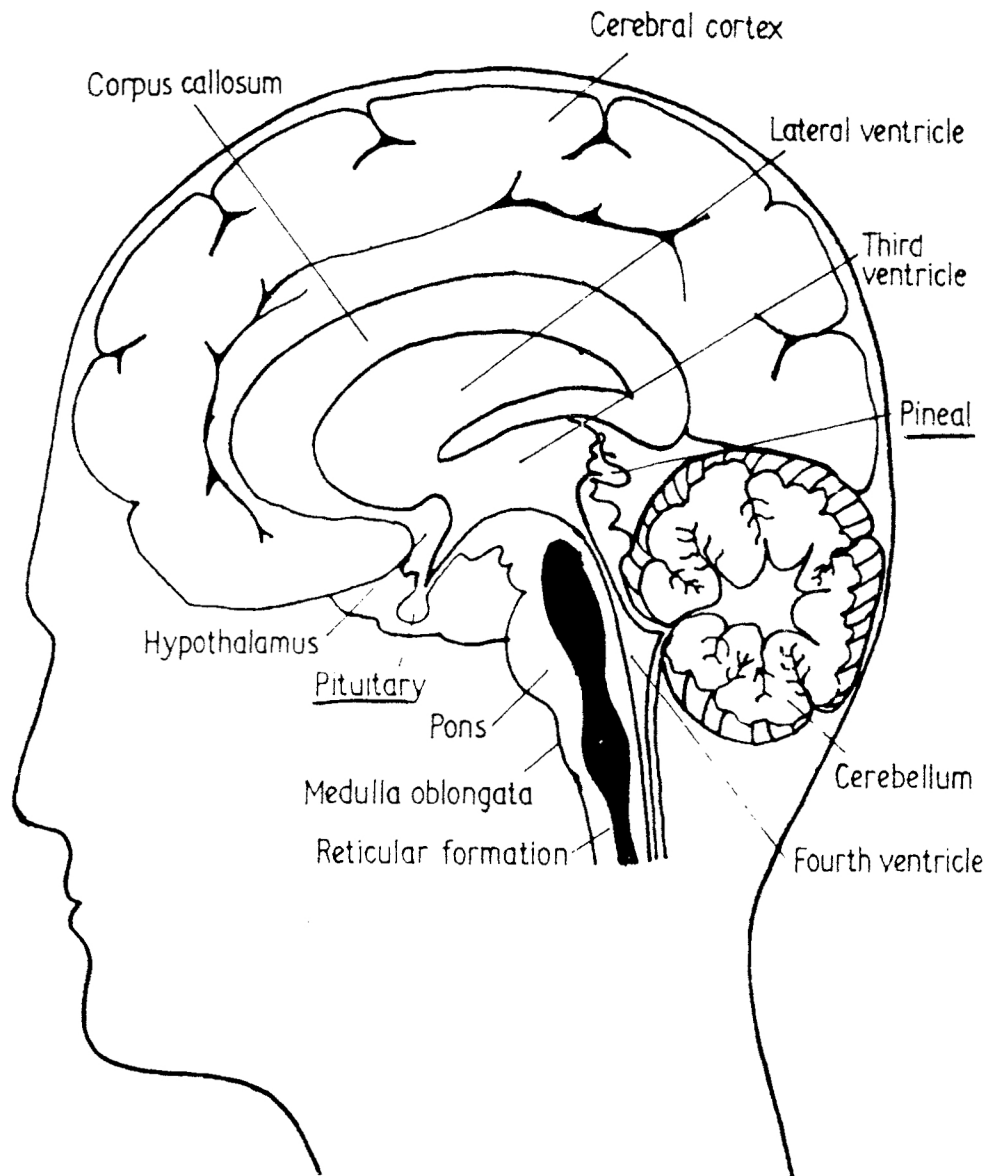
Vào Đạo khép mình chỗ rộng sâu,
 Chẳng theo mê tín, chẳng tha cầu,
 Trở về tự Tánh, Tâm thanh tịnh;
 Mới ngộ, "Chủ Ông" học Đạo màu.
 Mầu vi lý Đạo chỗ Vô Vi,
 Thả tánh lu bù có biết chi (?)
 Chủ ý định thần, tâm tự giác;
 Mới hay mình vốn có "Lương Tri"
 Lương Tri là vốn của "Nhơn Ông"
 Chẳng bớt, chẳng thêm, tánh đại đồng,
 Quên hết sự đời muôn sự biết;
 Khép mình trở lại chỗ mênh mông.
 Mênh mông tâm trí biết đâu tìm (?)
 Chủ định Ngươn Thần, nước đứng im.
 Kiến tánh như soi mình đáy nước;
 Khuôn trời vô lượng rộng đường chim.
 Chim bay thong thả chốn không gian,
 Nhắm hướng Vô Vi thẳng một đàng,
 Vào chốn "Cửa Không" mà giải thoát;
 Không Môn chính thật cửa thanh nhàn.
 Nhân tâm, nhân trí, tánh hườn hư,
 Giác tánh, chơn tâm, ấy Đạo sư,
 Chẳng khép mình vào đường thế tục,
 Mà vào đại định ngộ "Chân Như"

Saigon ngày 10 tháng 04 năm 1992
 Chơn Diệu Thanh

THƠ XUÂN MỪNG TUỔI THẦY

Cung Chúc Tân Xuân vận kết tường,
 Mừng Thầy vun quén "Cội Tình Thương"
 Nêu gương tự giác, Đời thăng tiến,
 Mở lượng từ bi, Đạo hiển dương.
 Bàn đạo minh tâm, cao thánh chất,
 Thiền đur kiến tánh, tỏ thiên lương.
 Chúc Thầy rạng rỡ nguồn minh triết;
 Chí quyết làm cho thế khác thường.
 Thường khi Thầy dạy răn tu hành,
 Nương ánh "Từ Quang" cố bước nhanh.
 Tự lực trau tâm, không ỷ lại,
 Dốc lòng sửa tánh, chẳng phân tranh.
 Đáp, là phương tiện, chuyên phan luyện,
 Phật, ấy Chân Như, quyết đạt thành.
 Kính mến đức Thầy, noi dưng chí;
 Siêng năng trau chuốt, ngọc trong lành.
 Lành thay! Thầy chỉ bước đường về,
 Quý trọng hồn linh, nhớ cựu quê.
 Mừng tuổi Đức Thầy, mừng Phật Tánh,
 Chúc xuân bạn đạo, chúc Tiên đề.
 Công lao dẫn lối, Thầy minh trí,
 Ân đức khai đường, Tổ giải mê.
 Thật kính thương Thầy, năng tiến hoá,
 Vô-Vi Pháp-Hội khoẻ muôn bề.

Cali ngày 10 tháng 02 năm 1992
 Cộng Đồng Bạn đạo Vô vi miền Nam Cali.



Người tu Thiền, không hy-sinh thói hư tật xấu, hút thuốc và uống rượu. Sau khi thanh-lọc cơ-thể, vẫn còn tiếp tục hai thói hư đó, thì sự thanh lọc đó cùng sự hành Công-Phu Pháp-Lý Vô-Vi CÓ cũng như KHÔNG. Khói thuốc và rượu là hai chất độc phá hư hai hạch rất quý báu trong bộ đầu là: hạch óc (Pineal) và hạch mũi (Pituitary). Hai hạch này để luyện thiên nhãn và huệ nhãn, và chuyển di tư-tưởng. Khói thuốc sinh ra bệnh ung-thư và làm cho người ta mất nhiều cảm-giác tốt đẹp tự-nhiên. Các chất ma-túy, thuốc phiện là những chất cực độc, nó phá-hoại cơ-thể, tinh-thần, cùng Hồn và Vía.

Hành Pháp-Lý Vô-Vi, thanh-lọc cơ-thể, nhịn đói, súc ruột, niệm Phật là sự thanh-lọc Thân và Tâm, ngày càng nhẹ-nhàng, tươi trẻ, an vui thanh-tịnh. Sự thanh-lọc đó càng tinh-luyện bao nhiêu thì càng thấu nhận được những ân điển từ những cõi cao ban xuống và của Đức Thầy Tám.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình
Bạn Đạo Hường Cứng Đường.



VƯỜN HẠNH VÔ VI

Hiền Huynh Bùi Đông Phương kính mến,

Đọc thơ hiền huynh đăng trên Lá Thư Vô Vi về việc xây dựng các “Vườn Hạnh Vô Vi” tại VN để nuôi dạy trẻ mồ côi, trẻ bụi đời cũng như giúp đỡ những người già cả không nơi nương tựa. Chúng tôi suy ngẫm nhiều về vấn đề này và mạo muội xin gửi đến hiền huynh suy nghĩ của chúng tôi.

Chúng tôi rất cảm kích trước hạnh từ bi của hiền huynh đối với trẻ mồ côi, trẻ bụi đời và người già cả không nơi nương tựa ở quê nhà. Ra sức người, được ân phước và may mắn hưởng một cuộc sống sung túc về vật chất thoải mái trong tinh thần mà không quên những người anh em của chúng ta trong cảnh đói khổ, cùng khó mà ước mong có một phương cách nào đó để xoa dịu nỗi khổ đau của người không may xấu số. Tuy chưa có hành động cụ thể, nhưng ý tưởng thiện lành đó cũng đã nói lên cái tâm từ bi của hiền huynh.

Thật ra mỗi một huynh đệ Vô Vi đều đã sẵn có một vườn hạnh Vô Vi trong tâm. Đêm đêm khổ hạnh ngồi thiền, gom góp thanh quang hồi hướng về cho đất nước để cầu nguyện cho đất nước sớm giải trừ cái cộng nghiệp mà quê hương đồng bào chúng ta đang gánh chịu. Cụ thể hơn, qua quỹ cứu khổ ban vui mà Đức Thầy đã lập ra, bạn đạo Vô Vi hải ngoại đã luôn luôn kể ít người nhiều, tùy khả năng của mình mà chia sẻ sự đói khổ, nghèo khó của đồng bào tại quê nhà, trong trại tỵ nạn... Riêng Đức Thầy như hiền huynh đã biết, từ ngày đặt chân ra nước ngoài, Ngài đã không giây phút nào lãng quên cảnh khổ đau của đồng bào tại quê

nhà mà chính Ngài cũng đã từng trải qua. Ngài đã tận dụng khả năng và phương tiện sẵn có của mình để xoa dịu nỗi đau thương của những người còn ở lại, trong cảnh khổ đau của cuộc đời, trong cái địa ngục của trần thế. Nhưng “hữu tâm vô lực”, như Ngài thường tâm sự. Ngài chỉ làm được những gì trong giới hạn của mình mà thôi.

Gần đây nhất, trong bức thư gửi bạn đạo Nguyễn Hữu Ân, đại diện thiền đường Backstown (Sydney), có lẽ hiền huynh cũng đã đọc rồi, Ngài đã bộc bạch hết tâm tư của Ngài trên con đường xây dựng tâm linh và việc cứu khổ ban vui. Thầy đã nói:

“Còn việc làm cứu độ là do khả năng và tâm thức tu học của chính tôi, gạt hái được bao nhiêu thì sẽ cống hiến được bấy nhiêu; ngày đêm tu luyện, hồi hướng về những người đau khổ là do những người đồng trong cảnh ngộ tỵ nạn, thức tâm lo tu, thì mới thực lòng làm việc thiêng liêng này. Tôi ra đến đây bao nhiêu năm nay, không có ngày đêm nào dám bỏ quên những người đau khổ đã đồng hoàn cảnh như tôi đã nếm qua. Ngày nay được sự thương yêu của quý vị có dịp dẫn thân cứu độ một lần cho biết.”

Ngày nay, Đức Thầy cũng đã có tuổi, “Hữu tâm vô lực”, những lời trích dẫn trên chắc huynh cũng cảm thông với Đức Thầy.

Đề nghị của hiền huynh xây dựng các vườn hạnh Vô Vi làm cho chúng tôi thấy phấn khởi, nếu thành công thì sẽ đỡ cho Đức Thầy gánh nặng luôn luôn mang trong tâm thức, nhưng hữu tâm vô lực.



Nhưng những trình bày trong thơ của hiền huynh tổng quát quá. Một cơ sở từ thiện như vậy đòi hỏi ở một nguồn tài chánh quan trọng mà chúng tôi nghĩ phải trên căn bản quốc gia hay cơ sở từ thiện quốc tế mới thực hiện được. Chúng ta cứ thử đặt trên căn bản xây dựng một cơ sở khiêm tốn nhứt đi nữa thì việc đầu tiên là phải có một nguồn tài chánh lớn và đều đặn để chi tiêu cho cơ sở. Vì bản thân nó chỉ có chi tiêu chứ không sản xuất được nguồn tài chánh nào.

Chúng tôi thấy hiền huynh liên lạc được với các vị hăng tâm hăng sản tại quê nhà gợi ý việc xây dựng các vườn hạnh này thì tại sao quý vị không dẫn thân một phen. Chính quý vị, hơn ai hết là những người có đầy đủ dữ kiện trong tay, am hiểu tình hình thực tại, từ tâm lý xã hội đến kinh tế chính trị, nhứt là hăng tâm, hăng sản trong tay, quý vị nên bàn thảo với nhau, để cùng thảo ra một kế hoạch cụ thể, một chương trình rõ ràng về việc xây dựng các cơ sở thiết thực, như cơ sở sản xuất nào hỗ trợ cho cơ sở từ thiện ra sao, để trình bày, không phải chỉ với bạn đạo Vô Vi hải ngoại, mà còn với các cơ sở thiện nguyện quốc tế để kêu gọi sự tài trợ của họ. Chớ với \$ 5.00 của mỗi bạn đạo Vô Vi hải ngoại thì có lẽ chưa xây dựng cái nền của cơ sở chớ đừng nói chi tiến hành kế hoạch. Đó là chưa kể sự đóng góp mất liên tục.

Còn việc điều hành thì chúng tôi nghĩ không ai có đủ khả năng hơn là những người đề xướng kế hoạch, vì hơn ai hết quý vị nắm vững được tình hình nội tại từ tình hình kinh tế chính trị đến yếu tố tâm lý, xã hội trong nước hơn bất cứ người nào ở ngoài.

Sự kiện lịch sử, chẳng qua, xét cho cùng chỉ là duyên nghiệp, nhân quả của một tập thể lớn. Cá nhân đâu có chịu trách nhiệm trước sự kiện quá

khứ của lịch sử. Dân tộc Việt Nam đã trải qua biết bao nhiêu khổ đau, nếm biết bao mùi cay đắng trong ký kỷ qua.

Nhân dân Việt Nam càng ngày càng thức tâm, hiểu rõ thế nào là nhân quả, là cộng nghiệp cho nên ngày càng nhiều người hướng mình về đường tâm linh. Chỉ có con đường đó thì cộng nghiệp của đất nước mới sớm giải trừ.

Không khuất tất xỏ xin, cam chịu trong khảo đảo để vươn lên. Tự lực hóa giải để đưa mình trở về với cảnh thanh bình thánh đức. Đó phải là tâm thức mới của những người sống trong vùng địa linh, trong kỷ nguyên mới vậy.

Hiền huynh thân, trở lại với “Vườn Hạnh Vô Vi”, chúng tôi thấy hay nhứt là hiền huynh cùng quý vị hăng tâm hăng sản bên nhà nên thảo luận, nghiên cứu để phát họa một cách chi tiết về việc xây dựng cơ sở từ thiện này, với một chương trình rõ ràng, một kế hoạch xây dựng cơ sở cụ thể để chúng tôi có thể tham cứu cùng đóng góp với chư hiền huynh. Chỉ có như vậy chúng ta mới mong xây dựng được một cơ quan từ thiện như hiền huynh đề nghị.

Không ỷ lại vào yếu tố tha lực mà ta chưa nắm vững được, hãy xây dựng bằng thực lực của mình trước. Có được một nền tảng thì không lo không có sự hỗ trợ bên ngoài. Đó là ý kiến và ước mong của chúng tôi cho “Vườn Hạnh Vô Vi” mà quý hiền huynh đã đề nghị.

Quý vị đã sẵn có tâm nguyện thì cũng xin quý vị hãy dẫn thân lãnh lấy trách nhiệm này.

Kính chúc quý vị vui khỏe, thăng tiến trên đường phục vụ.

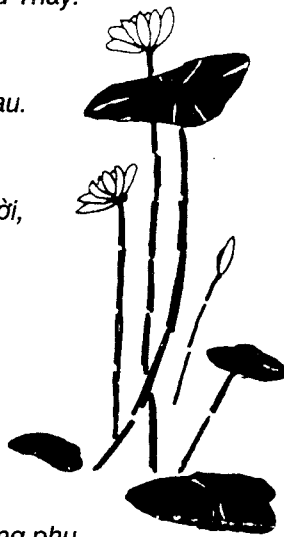
Nay kính,

910 MƠ?



KÍNH MỪNG ĐẠI HỘI HỒNG KÔNG VÀ SINH NHẬT ĐỨC THẦY

Du-Hành Tự-Thức” Kỳ hai,
 Hiếm hay “Sinh-Nhật” trùng ngay của Thầy.
 Hẳn nhiên đặc-biệt lần này,
 Tung bừng nhộn nhịp mừng vui khác thường:
 Chương trình văn nghệ đa-phương,
 Ca, ngâm, nhạc, kịch, cải lương đủ đầy;
 Tha hồ thưởng thức lắm hay,
 Lại thêm lãnh hội nhiều thay lời Thầy,
 Giảng khuyên Đồi Đạo ngày ngày,
 Song-Tu chớ để lợt-phai chút nào;
 Gắng-công trì chí thanh cao,
 Công-phu đuổi trước, nhẩn sao như Thầy:
 Hòa-đồng lớn nhỏ vui vầy,
 Cùng chung chí-hướng từ rày về sau.
 Phải chăng lợi-ích xiết bao,
 Cho thân sống gỏi lao đao nhiều đời,
 Để rồi mới kịp tách rời,
 Trở về Nguồn-Cội hội thời Mẹ Cha,
 Bao niên trông đợi thiết tha,
 Sao con chưa nhớ mà xa cõi Trần?
 Là nơi chỉ cốt luyện dần
 Tâm-linh sáng suốt chuyên cần công phu,
 Qui-nguyên hườn-bổn nhờ tu,
 Hưởng thanh-tịnh mãi thiên-thu chưa vừa,
 Càng khơi càng gợi càng ưa,
 Tiếc rằng thân-phận trẻ trưa muộn màng:
 Định cư “chín mốt” (1991) mới sang,
 Sau khi nhà mất, danh tan tức thời



Lại còn cải-tạo tươi bời,
 Biết bao nguy, khổ, tưởng đời ra ma,
 Chỉ vì dút cuộc can qua,
 Ở trong thế bại phải mà bị truy,
 Vô cùng tàn độc đáng suy,
 Thế gian mọi chốn khiếp uy “Cộng Hồ”.
 Khiến đành bỏ mặc cơ-đồ,
 Trắng tay vội thoát khỏi “mồ chôn chung”,
 Lánh nạn nhờ Mỹ dưỡng-dung,
 Cho nên còn gặp lung-tung mọi bề
 Trong có tài-chánh vấn-đề,
 Kiện-điều chưa đủ dự về Hội ni.
 Nhưng mà tâm vẫn gắng ghi,
 Mong rằng có lúc sẽ “phi” mới đành,
 Hầu được ân hưởng điển lành
 Cùng là học hỏi về hành một phen.
 Còn giờ chỉ biết gởi khen:
 Trước là Đại-Hội bon chen đúng thì,
 Thành công mỹ-mản khôn bì,
 Rạng danh Đại Hội Vô Vi lần này.
 Sau là chúc thọ mừng Thầy,
 Bẩy mươi sức-khoẻ sánh tà trung niên
 Sống lâu lên xuống cõi Thiên
 Dắt dìu bạn đạo miên-miên thỏa lòng.
 Tâm thành xin gởi mấy dòng,
 Mong rằng Thầy với Bạn đồng hiểu cho!

Santa Ana, Ngày 8-12-1992

Nguyễn Phước Nhung

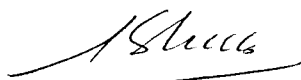


TÂN NIÊN

Tân niên Trời độ khắp phương Trời
Thanh khí gieo duyên khắp các nơi
Tinh đẹp an vui tâm tự giác
Thông hành ba cõi đón xuân Trời

*Luân Trời muôn loại nghỉ ngơi
Hương thanh giải trược nơi nơi an hòa
Cộng đồng khai triển một nhà
Màu xanh màu đỏ chan hòa tình thương
Bình tâm học hỏi mở đường
Tam giao bình đẳng yêu thương muôn loài
Luật sanh sanh hóa an bài
Trăm hoa đua nở tiến hoài không ngừng
Người tu tự tiến không ngừng
Giải mê phá chấp tung bừng nội tâm
Lý Trời siêu diệu thâm thâm
Tam tu tâm tiến tâm thâm đạt thông
Cộng đồng khai triển ý công
Người đứng chung gốc cảm thông luật Trời
Ban ơn chúc phúc khắp nơi
Cha ban tinh đẹp nơi nơi an hòa
Cha ban tinh đẹp nơi nơi an hòa
Cha ban tinh đẹp nơi nơi an hòa*

Quý Thương


Luong Sĩ Hằng

XUÂN NGỒ

Ta bà bể khổ mệnh mông,
Xuân vui đã đến sao lòng héo hon.
Cảm thương Cha đợi mỗi mòn,
Êm đêm tiếng Mẹ ru con thuở nào.
Thiên đường rượu ngọt, tiên đào,
Bốn mùa xuân khí muôn màu thên thang.
Sao còn lưu luyến trần gian
Tâm thân trói buộc trong hàng lợi danh.
Thuyền Từ Bát Nhã vắng tanh,
Nại Hà sóng dữ chúng sanh dập dều.
Chậm chân lỡ chuyến đò chiều,
Đêm hôm tăm tối đầu hiu một mình.
Lần mò trong cõi vô minh.
Mờ che tự tánh điều linh kiếp người.
Chẳng an CHA chốn cung Trời,
Chuyển cơ Thánh Đức độ đời cứu dân.
Vô Vi chánh pháp oai thần,
Thực hành tự tiến, giải lằn chấp mê.
Hòa đồng thức giác trở về,
Luân hồi đoạn dứt, chấp mê chẳng còn.
Vui mừng hội ngộ CHA con,
Xuân này sum họp chẳng còn cách ngăn

(Cảm hứng ngày đầu Xuân Kỷ Tỵ 1989)

HỒNG MAI

(Thiên Đường Melbourne)



MẸ QUAN ÂM CỦA TÔI

"Mỗi năm cứ vào cuối thu lá ngoài đường rụng nhiều và trên không có những đám mây bàng bạc...". Những lời văn thanh nhẹ này đã theo tôi trên mười mấy năm dài, đã đưa tôi đi vào biết bao cổng trường thân yêu xưa. "Mẹ tôi nắm lấy tay tôi dẫn tôi đi trên con đường làng...". Thương yêu và thiết tha biết bao nhiêu hơi mẹ; riêng với con, mẹ đã thức dậy sớm, nấu từng gói xôi với muối mè, kèm theo một miếng đường đen nguyên chất của vùng Quảng Nam. Chất xôi gạo, cái dòn mặn của muối mè cộng với sự ngọt lịm của đường đen là những nguồn sinh-tố phong-phú cung cấp để nuôi thân thể con, để con cùng chúng bạn vượt qua những cánh đồng lúa vàng, những con lạch, những bờ đê, nhìn mục đồng nghèo-ngao trên mình trâu... trên con đường dẫn đến trường làng.

Mỗi sáng con đến trường với thức ăn trưa trong tay, trong đó gói ghém tất cả những thương yêu trĩu mền vô bờ của mẹ. Con đã ăn với tất cả sung sướng, nuốt vào lòng những thương yêu đó, như nuốt nguyên hình của mẹ: thân xác và linh hồn của mẹ. Trọn vẹn mẹ đã được con nhai nghiền cẩn thận. Mẹ đã thật sự hòa tan trong con, trong từng đường gân sợi tóc. Con đã ăn ngon lành, ăn không bỏ sót một tí gì để lớn lên, để tung tăng mỗi ngày. Mẹ đã cười rạng rỡ. Khi con từ trường về, áo quần đầy cỏ gai, kêu đòi đói bụng. Mẹ đã ôm con vào lòng, để tình yêu thương giữa con và mẹ tràn ngập căn nhà tranh. Tiếng cười rộn rã của con hòa với tiếng hôn chùn chụt của mẹ nơi hai má của con. Âm ba như không bao giờ tan dứt.

Cứ thế, con đã lớn lên. Mỗi ngày được nung đúc nuôi nấng trong tình thương yêu vô bờ bến và hằng hữu của mẹ. Bây giờ 35 tuổi rồi, một vợ bốn con. Mỗi đêm con thức dậy, thọc tay vô lỗ tai, thử ị ạch, rồi lắng chìm trong mê tỉnh quên mình. Những đêm ngồi đó, thiền trong nước mắt, nhớ Mẹ vô vàn, nhớ Ba không xiết kể. Con đã tận dụng chút sáng suốt còn sót lại nơi tâm linh

của con, để quay vào trong con : soi mói, lục soát, hạch hỏi, chùi rửa nội thức của con, để tìm Mẹ Ba và con trong đó. Đôi khi Ba Mẹ hiện ra thật rõ ràng, đôi khi mờ nhạt nút nẻ vô dạng. Khi xưa thương yêu Mẹ, niềm thương yêu của một trẻ nít còn trong sạch, những giao cả, những cảm ứng hồi âm qua lại giữa mẹ và con, thật thuần khiết do sự cảm nhận của hai linh hồn, mà bây giờ con mới hiểu đó là sự giao thoa giữa hai luồng điện thương yêu, đã hòa vào nhau trọn vẹn vô điều kiện.

Ba Mẹ đã thế Thiên hành đạo, đã trọn vẹn trong bốn phận, cương vị của mình. Đứng ra là đã vượt quá bốn phận của mình, đã thương yêu trên cả thương yêu, đã lo lắng ngoài vòng lo lắng. Riêng con với ngày tháng chất chùng, được nuôi dưỡng bằng những thương yêu và xôi gạo đã lớn lên. Càng lớn lên càng đi xa vòng tay của Mẹ, cách xa những thân thiết của Ba. Từ xôi gạo, muối mè, đường đen thanh khiết, con đã bước sang ngón ngấu những thịt cá tanh hôi. Con đã thay những gàu nước lã trong lành bằng những lon bia, ly đế. Con đã hoàn toàn biến dạng, đã thay đổi hoàn toàn từ trong ra ngoài. Máu của con đã nhiễm những tanh hôi của huyết bò rượu mạnh. Từng tế bào ô nhiễm, lột xác người làm thú ăn thịt. Mẹ mỗi ngày càng cần cố, nhìn con trở nên xa lạ. Mẹ hôn con nhưng không còn tìm thấy mùi thơm xôi đậu, hương vị đường đen qua da thịt ở hai má con, mà ở đó bốc ra mùi tanh hôi nồng nực. Da mặt con đã sần sùi ghẻ mụn, không còn mịn mát như xưa. Vòng tay của mẹ mở ra đón con, khi con từ vùng chiến trở về, chưa khép chặt thì con đã thoát ra chia cách. Những thương nhớ mỗi ngày hằn lên trên mẹ, những xót xa chờ đón mỗi trông, để rồi nhận lấy những xa lạ mất mát nơi con. Con đó, trước Mẹ và Ba, cũng hình hài tai mắt chân tay, nhưng hơi hợt như chiếc bóng trong nhà. Con đã không còn hòa tan được trong Mẹ. Trong khi Mẹ vẫn chực chờ, mở ngõ để hòa điệu trong thương yêu hằng hữu chất chứa nơi Mẹ. Con càng xa cách, Mẹ



càng tiến gần về kêu gọi, xoa dịu. Mẹ ngồi đó, an nhàn chịu đựng nhìn con, tia mắt vẫn tràn đầy thương yêu tha thứ. Bây giờ cách xa nửa trái cầu, Mẹ và con không còn nhìn thấy nhau qua hình hài thể xác, nhưng thương yêu lo lắng của Mẹ vẫn vượt không, thời gian đến với con. Mẹ vẫn bàng bạc ở mọi nơi mọi chốn. Mẹ ơi! hãy vui lên đi Mẹ. Con của Mẹ đang thật sự trên con đường trở về để tìm lại Chơn như của nó, để cảm, thấy, biết rõ Mẹ của nó nhiều hơn. Mẹ càng ngày càng lộ rõ trong con, không còn sự nghi ngờ nơi con. Tiếng nói của con là tiếng nói của Mẹ. Đau đớn của con là đau đớn của Mẹ... Con đang trở về với Mẹ trong Vô Vi thâm thiết. Dấu đường còn xa vời vợi, ngăn sông cách núi, đầy đầy phong ba nguy hiểm. Nhưng con, dù đang bấp bênh trong đại dương nổi sóng, trên chiếc thuyền nan khiêm nhượng, mà duyên phước vẫn còn nên chưa đến nỗi quá mục nát, sẽ về với Mẹ. Một ngày không xa con sẽ cập bến tình thương của Mẹ, để Mẹ và con ôm chầm cùng thật sự hòa tan trong nhau, để muôn đời là một. Mẹ tin con đi! con sẽ về với Mẹ. Tài năng chèo thuyền của con còn non nớt, nhưng xin Mẹ đừng lo. Vì Mẹ là ngọn hải đăng sáng bừng trong đêm tối, con sẽ nhắm đó để tiến tới, bởi vì biết rằng ngọn đèn của Mẹ không bao giờ dập tắt, dẫn cho trời long đất lở. Mẹ vẫn ở đó chờ con, như Mẹ đã chờ từ bao giờ và đến bao giờ để được thấy lại con yêu.

Con khóc rất nhiều với những giòng thư này, ngôn ngữ hạn hẹp con không thể nào diễn tả tất cả những biến chứng nơi tâm linh của con. Nhưng mẹ đâu có cần phải không Mẹ? Mẹ đã hiểu, đã biết tất cả vì Mẹ lúc nào cũng ở trong con. Những máy động của thần hồn con cũng là những máy động nơi Mẹ. Mẹ đã hòa tan trong con từ thuở nào hằng hữu và đời đời phải không Mẹ. Với những giòng chữ này con xin hồi hướng tất cả thanh điển đang có nơi con về Ba Mẹ. Cũng như thay thế một nén tâm nhang kính dâng lên Cha Trời Mẹ Đất, Đức Thầy tôn kính và vạn linh đã hy sinh vì con, lòng thành kính tri ơn sâu xa của con. Để thực hiện lòng tri ơn của con, con xin nguyện sẽ cố gắng trui rèn pháp lý Chơn không mà con đã đại phước biết đến. Cố gắng dùng cái

nhân tạng Trời ban để soi sáng chơn tâm của con; thực hành cho được việc Kiến tánh thành nhân, luôn luôn đứng hành trong thanh tịnh sáng suốt và quân bình, để báo đền tất cả, để con được đoàn tụ với tất cả mái mái trong Vô Vi huyền mặc thâm thâm.

Eugene 1/12/83

Nguyễn Quang Hải



VUI XUÂN

Hò ơi! Duyên lành tái ngộ kỳ ni

Vui Xuân học đạo tâm thì đạt an!

Hò ơi! Từ Bi thanh điển dịu dàng

Thầy thương dừng bước ân ban điển lành

Hò ơi! Điển thanh trao đổi ý thanh

Từ Quang ân độ, điển lành khai tâm

Hò ơi! Vui Xuân Năm mới Nhâm Thân

Quý ơn Thầy đã sống gần chúng con

FLORIDA 2-3-92

Hồ Mỹ



THƯƠNG MẸ GIÀ YẾU

Hàn-Bá-Du ăn ở với mẹ rất là có hiếu. Những khi có lỗi, mẹ thường đánh đòn. Một hôm, Bá-Du phải đòn, khóc mãi. Mẹ thấy vậy hỏi:

- Mỗi khi mẹ đánh con, con biết lỗi, cam chịu ngay. Cớ sao lần này con khóc dai như thế?

Hàn Bá Du thưa:

- Mỗi khi mẹ đánh, con thấy đau, con biết mẹ còn mạnh khoẻ. Lần này mẹ đánh, con không thấy đau mấy, con biết sức mẹ già yếu, cho nên con nghĩ con thương mẹ mà con khóc.

Ồ! con ăn ở với cha mẹ, tuy khó nhọc, khổ sở cũng không oán. Như Bá-Du trong truyện này, không những không oán mẹ, mà lại còn tỏ ra thương xót mẹ già yếu. Tình con yêu mẹ như thế nghĩ thật là thấm-thiết biết bao.

Thuyết-Uyển

THE LOVE OF A SON FOR HIS OLD MOTHER

Hàn-Po-Yu lived with his mother and behave very piously towards her. She often beat him when has was at fault.

One day, after being beaten, Po-Yu cried constantly. Seeing that, his mother asked him:

• In the previous times, when being beaten, you have recognized your error and have supported the flogging calmly. This time, you are weeping so long, what is the reason?

Po-Yu answered:

• In the previous times, when being beaten, I have felt the pain, I understand that you are still healthy. This time, when you beat me, I feel a mere little pain, I realize that your health is declined, and I weep because I love you.

Alas! For the son who lives with his parents, although his duties towards them are difficult and hard, he even dares not keep a grudge against them. In the case of Po-Yu of this story, he even hasn't felt any resentment against his mother, but in the contrary, he showed his tender love when seeing her state of oldness and feebleness. How is profound and sublime this love of a son for his mother.

Shwo-Yuan

L'AMOUR D'UN ENFANT POUR SA VIEILLE MÈRE

Hàn-Po-Yo vivait avec sa mère et conduisait d'une manière très pieuse. Des fois, sa mère le frappa quand il commettait des fautes. Un jour, Po-Yu a reçu des coups de rotin, il ne cessa de pleurer. Le voyant ainsi, sa mère lui demanda:



Les fois précédentes quand je te frappais, tu reconnus ta faute et tu supportas la peine tranquillement. Pourquoi cette fois-ci tu pleures si longuement?

Po-Yp répondit:

Les fois précédentes, quand vous me frappiez, je sentis de la douleur et je sus que vous aviez une bonne santé. Cette fois-ci, quand vous me frappez, je ne sens qu' une faible douleur, je comprends tout de suite que votre force décline, et je pleure parce que je vous aime.

Hélas! un enfant qui vit avec ses parents, quoique ses obligations sont mises dans les circonstances difficiles et malheureuses, ne manifeste aucun rancœur envers eux. Comme Po-Yu dans cette histoire, non seulement n'a gardé aucun rancœur à l'égard de sa mère, mais plus encore, a ressenti une pitié touchante pour elle qu'il trouvait déjà affaiblie par l'âge; combien est profonde et sublime cette pitié filiale.

Đwo-Yuan

LỜI BÀN:

Tích xưa để lại nhiều gương hiếu thảo rất đáng cho người đời học hỏi như:

Vua Thuấn bị người cha ghét bỏ chỉ vì ông bị em khác mẹ ganh tị. Nhiều lần ông cha là Cổ-Tấu cùng người em khác mẹ với ông là Tượng mưu toan ám hại, nhưng ông không hề tỏ ý oán cha hay ghét em, mà lại còn biểu lộ hiếu thảo với cha và tình nghĩa với em rất vẹn toàn.

Thầy Tử-Lộ, lúc hàn vi, hằng bữa đội gạo đường xa về nuôi cha mẹ, mà lòng luôn luôn vui sướng. Khi ra làm quan, giàu sang vinh hiển, thì cha mẹ đều khuất bóng. Ông vào hầu đức Khổng-Tử và tỏ lòng hối tiếc cái thuở hàn vi bữa cháo bữa rau cùng sống với cha mẹ, hằng bữa đội gạo đường xa về nuôi cha mẹ mà lòng hân-hoan vui sướng. Bây giờ ở trong địa vị sang trọng mà không được cái vinh hạnh phụng sự cha mẹ như khi xưa nữa. Ông buộc miệng than rằng: Ôi! cây muốn lặng mà gió chẳng dừng; con muốn nuôi cha mẹ mà cha mẹ không còn nữa!

Nàng Tề là một nàng dâu hiền, phụng-sự mẹ chồng rất mực hiếu thảo. Gặp lúc thiên tai mất mùa đói rét, mẹ con lâm nạn, nàng Tề phải lắt thịt mình để nuôi mẹ chồng qua cơn đói khát.

Những sự tích nói trên đều nói lên nét hiếu thảo của con người với cha mẹ thật vô cùng sâu xa thấm-thiết. Nhưng trong câu chuyện Hà-Bá-Du trên đây, cái tình cảm cao đẹp của đứa con dành cho người mẹ, chẳng những tuyệt vời, mà còn vượt quá giới hạn tình cảm thông thường của con người, đi đến rơi lệ khi nhận thấy một sự thanh cao quá sức tưởng tượng trong hiếu hạnh của một đứa trẻ đối với mẹ già, chắc không thể nào bỏ qua cơ hội suy tôn một loại tình cảm vi diệu, một sự hiếu thảo thoát phàm, một mảnh lương tâm thanh trong tuyệt diệu.

Tấm lòng của Bá-Du đáng gọi là hạnh Tiên nét Phật, một đứa trẻ như Bá-Du ắt hẳn là đứa trẻ vượt lên khỏi hàng ngũ của đám trẻ ở trần gian, chẳng những là gương mẫu mà thôi, mà còn là bài học muôn đời về hiếu-hạnh và tình thương của con đối với cha mẹ.

Các bậc làm cha mẹ cũng nên nghĩ sâu xa rằng: "Hiếu thuận hoàn sinh hiếu thuận tử" để mà gieo được những hạt giống trồn lành cho xã hội về sau.

Thiện-Trung



CÓ CÁCH NÀO KHÔNG XUẤT HỒN MÀ CŨNG ĐẠT GIẢI THOÁT ?

MINH TÂM KIẾN TÁNH LÀ GÌ ?

Xin nhắc lại rằng người thực sự giải thoát là người Xuất Hồn đến cõi Hư Không Đại Định, **thấy Phật tánh** hoặc **hội nhập Bản Thể Chơn Như**.

Phật là tiếng nói tắt của hai tiếng **Phật Đà**. Và Phật Đà là phiên âm từ tiếng ấn Độ **Buddha**. Buddha nghĩa là sáng suốt tốt bậc, người Tàu gọi là **Đại Huệ Trí**. Vậy thấy Phật tánh là thấy cái Đại Huệ Trí của mình nó phát lộ mà xưa kia nó **bị che mờ** bởi màn vô minh của trước điển.

Không nên nói có Đại Huệ Trí, vì Đại Huệ Trí **lúc nào cũng có** ở mỗi người, từ đời vô thủy. Nó chỉ bị che mờ mà thôi. Cho nên người thấy Phật tánh **khôi phục** được sự sáng suốt tốt bậc đã bị che mờ, chứ không phải bây giờ mới **có**, còn trước kia **không có**.

Thấy Phật tánh còn được Lục Tổ Huệ Năng gọi là Kiến tánh. Vậy thì thấy Phật tánh là thấy những gì?

A - Thứ nhất là thấy Đại Huệ Trí, tức là biết tất cả các định luật tiến hóa của Càn Khôn Vũ Trụ, trong đó có xã hội loài người. Lại biết các tiền kiếp xa xăm của mình và tương lai của mình cho đến ngày Hồn rời bỏ xác phàm. Sau nữa là thấy lục tâm thông suốt.

Biết tất cả mà **không nói được tất cả**. Tại sao? Vì nói ra thì người nghe chưa đủ trình độ thấu triệt, rồi sinh ra nghi ngờ, và cũng vì không nên tiết lộ **mọi** Thiên Cơ.

Do đó, khi xưa Phật Thích Ca mới dẫn một số đệ tử vào một khu rừng, rồi bứt một nắm lá cầm trong tay giơ lên mà nói với họ rằng: “những điều ta biết nhiều như lá trong rừng này, còn những điều ta nói với các người **chỉ như nắm lá** trong tay ta.”

Cũng bởi thế, Chúa Giê-Su bảo các môn đệ rằng: “Ta còn nhiều điều nói với các người, nhưng bây giờ **cao quá sức** các người.” (Saint John Mục XVI, câu 12).

Lại cũng bởi thế mà ngày nay, trong mục Bé Tám, có bạn đạo hỏi **Tâm Linh** là gì, thì Ngài Lương Sĩ Hằng đáp: “Tâm Linh là một khả năng vô cùng, nhiều chuyện **biết được mà không thể nói được**... nhiều cảnh giới bất khả luận bàn với trí óc của một người chưa khai thông.”

B - Thứ hai là thấy nơi mình **tinh thần bình đẳng hoàn toàn** đối với mọi người, không phân biệt màu da chủng tộc, không phân biệt thân sơ, hay dờ. Khi có hai người hoặc hai phái tương tranh thì tìm cách đem lại sự hoà hợp cho họ, chứ không bênh một bên bỏ một bên bao giờ. Vì dưới mắt người thấy Phật tánh thì vạn vật đồng nhất thể, mọi người đều là những phần Hồn từ Thượng Đế triết thân ra, không hơn không kém, không thiện không ác, còn xác thân này chỉ là giả tạm. Có hơn kém, có thiện ác là do trí óc người phàm nhìn vào cái xác thân mà phân biệt đó thôi.

C - Ba là thấy **tâm như như bất động**, trước mọi vật và mọi cảnh ngộ. Nói như thế, không có nghĩa là tâm mình lơ lơ như gỗ đá, không biết gì đến cảnh giới bên ngoài. Không phải vậy! Tâm như như bất động nghĩa là vẫn thấy biết ngoại giới, vẫn đối đãi với thế gian, nhưng đối vật **không nhiễm vật**, đối cảnh **không dính cảnh**. Không nhiễm không dính nghĩa là không níu kéo nó, không chạy theo nó, để sinh ra thất tình lục dục mà rối loạn tâm thần. Người thấy Phật tánh đi đứng, nằm ngồi, uống nước, ăn cơm, tắm gội... **đều ở trong định**. Như thế là **Đại định** ngay trong cuộc sống hằng ngày.

Khi có việc liên quan đến mình, thì người thấy Phật tánh **ứng dụng và đối phó** một cách vô tư, vô ngã, thân nhiên và thông suốt. Đáng nói thì nói, đáng làm thì làm, không thấy gì là trở ngại. Nói khác đi, đó là thái độ của người trong cảnh động loạn vẫn giữ được bình tĩnh, và trong cảnh thường tịnh nếu cần vẫn hoạt động hồn



nhiên, tự do, tự tại, không bị gò bó, trói buộc thân hoặc tâm và không phiền não.

D - Bốn là thấy lòng tử bi của mình mở rộng để thành **Đại tử Đại bi**, thương sót cả muôn loài vạn vật, không dám giết hại loài nào. Chẳng những không giết hại người và súc vật, mà đến cây cối cũng không nhổ chặt và cỏ cũng không nhổ lên hoặc giầy xéo sợ nó chết. Vì thế trong kinh Phật có nói rằng: “Khi đi đường còn không dẫm lên đám cỏ tươi, huống chi là lấy tay nhổ gốc nó lên.” (Ư kỳ lộ hành bất đạp sinh thảo, huống dĩ thủ bạt).

Riêng đối với loài người, thì sót thương họ, vì họ cứ chìm đắm mãi trong vòng tứ khổ (sinh, lão, bệnh, tử, khổ), chưa biết bao giờ mới vượt ra khỏi sông mê mà thức giác, để tìm cách tu tập thoát khỏi luân hồi sanh tử. Thương sót họ là kẻ không biết sinh ra đời để làm gì. Thương sót họ cứ quay cuồng trong nếp sống vật lộn hàng ngày vì bát cơm manh áo, từ sáng đến tối, không bao giờ biết ngưng lại vài phút để tự đặt câu hỏi: **“Tôi sinh ra đời để làm gì? Sao cứ thấy bé thì lo học hành thi cử, lớn lại lo tìm công ăn việc làm, lo lập gia đình, rồi già rồi chết, và con tôi cháu tôi cũng cứ sống mãi trong vòng luân quần ấy, chẳng biết đến bao giờ?”**

Thương sót cho họ mê mê muội muội, tưởng lầm rằng danh lợi là hạnh phúc, vợ đẹp con khôn là hạnh phúc, và không nhớ rằng chính vì danh lợi mà nhiều phen đau khổ, chính vì vợ con mà lắm lúc rơi lụy sót sa. Họ quên rằng xuống cõi Trần này chẳng khác nào chèo chiếc thuyền nan trên biển cả, sóng vỗ dập dồn, thì dù may mà xuôi gió cũng lo sợ, dù rủi mà ngược gió cũng khổ sở. Cho nên đời mới có mấy vần thơ nói về cõi trần rằng:

Biển thăm mênh mang sóng lựt trời,
Khách trần chèo một chiếc thuyền chơi.
Nào ai ngược gió, ai xuôi gió;
Quanh quần cùng trong biển thăm thôi.

* * *

Quanh quần cùng trong biển thăm thôi.

Một hai ba tuổi chín mười mười.

Biết bao sầu tủi, bao thương nhớ,

Đã mấy mươi phen khóc lại cười.

Khổ đấy, nhưng **không biết là mình khổ**, bởi cứ phải lo đối phó với cái khó khăn rắc rối liên miên, và bởi thấy mọi người cũng sống như mình, riết rồi thành quen coi là thường tình mà sớm quên mọi việc.

Tuy thương sót thì thương sót lắm, nhưng một quốc gia hay cá nhân đều có **cái Nghiệp phải trả**, muốn cứu ngay cũng không cứu được. Bởi vì Thượng Đế, Tiên Phật hay bất cứ ai, cũng **không chống lại được định luật của thiên nhiên**, như luật Nghiệp báo, luật Luân hồi, luật Nhân quả.....

Chỉ bao giờ Đại Huệ Trí của người thấy Phật tánh cho biết rằng, cá nhân kia, gia đình kia, hoặc quốc gia kia **sắp hết Nghiệp** xấu nào đó, thì mới nhúng tay vào cứu vớt mà thôi.

Tỉ dụ như nước Việt Nam hiện nay, đau khổ trăm chiều, nhưng **chưa đến ngày trả hết Nghiệp** thì có Trời nào Phật nào cứu được đâu? Vay thì phải trả, trả hết nợ rồi, mới được thành thoi. Không ai có thể can thiệp cho mình quít nợ được. Luật Trời, luật đạo đều như vậy.

Hết bao giờ sắp hết Nghiệp thì **cứu tinh** sẽ ra đời. Cứu tinh chỉ ra đời vào đúng lúc đúng thời, tức là đúng khi hết Nghiệp **thì mới làm được việc**. Ra sớm quá thì dù mười mắt mười tai, thần thông phép tắc gì cũng phải bó tay. Sao biết là đúng lúc đúng thời? - Người thấy Phật tánh sẽ biết lúc đó.

Bởi vậy trong cuộn băng cassette giảng tại Dallas ngày 30-6-81, Ngài Lương Sĩ Hằng mới nói rằng: **“...lúc đó mới có vị cứu tinh, nói đâu người ta nghe đấy. Việt, Miên, Lào sẽ trung lập....”**

Cho nên, **chỉ lúc đó mới có cứu tinh, không phải bây giờ**.

Nói tóm lại, người thấy Phật tánh hoặc Kiến tánh có



các **đặc tính** như sau:

- Khôi phục được Đại Huệ Trí.
- Tinh thần hoàn toàn bình đẳng.
- Thấy tâm như như bất động.
- Đại từ đại bi.

Đó là đặc tính của người giải thoát ngay khi còn sống. Giải thoát khỏi sự mê muội u tối. Giải thoát khỏi sự chi phối của thất tình lục dục.

Một điều cần lưu ý, đối với những bạn nào đã xuất hồn đến vô sắc Giới mà sắp vượt qua tam giới, để vào cõi Hư Không Đại Định và có Phật tánh, là trước khi Phật tánh hoát nhiên phát lộ, bạn ấy sẽ **thấy mình ngu ngu khờ khờ**, quên quên nhớ nhớ, nhiều khi nghĩ mãi không ra tên của một đồ vật rất quen thuộc, hoặc tính một lúc lâu không được hai con số tiền rất nhỏ như \$3.50 với \$5.00 là mấy. Nếu mình ở trong tình trạng đó thì chớ lo sợ, chớ đi bác sĩ, chớ tưởng nhầm là mắc bệnh thần kinh. Trái lại nên tin rằng đó là cái **triệu chứng sắp thấy Phật tánh**, bởi vì trước khi thấy Đại Huệ Trí thì nó phải **quét sạch** cái biết của trí óc thông thường đi, vì cái biết của trí óc thông thường hay phân biệt thị phi, thiện ác, là sai, là lệch lạc đối với Phật tánh tức Chính Biến Tri. Cái biết của bộ óc thông thường là cái biết **tương đối**, còn cái biết của Phật tánh là siêu phàm và **tuyệt đối**. Cho nên người ta còn gọi nó là Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Nay một câu hỏi rất quan trọng được nêu lên là: "**Có cách nào thấy Phật tánh mà không cần phải xuất Hồn không?**"

Vì thấy Phật tánh tức là giải thoát, cho nên câu hỏi trên trở thành câu hỏi như sau: "**Có cách nào đạt giải thoát mà không cần phải xuất Hồn không?**"

Xin trả lời ngay rằng: **Có cách.**

Trước khi nói đến cách thức đó, xin nhắc lại mấy điều thiết yếu sau đây:

Trong việc tu tập theo P.L.V.V. với ba pháp Soi Hồn, P.L.T.C., Định Thần, Đức thầy có căn dặn rằng: "...**lúc Soi Hồn thì nên nhìn thẳng vào giữa hai chân mày.**"

Lại dặn rằng: "...**nên Niệm, Thường niệm, Vô biệt niệm.**" **Niệm** là lúc mới bắt đầu vào ngòi Thiền, trước khi Soi hồn, thì niệm vài câu như quý bạn đã biết. **Thường niệm** là hàng ngày, ngoài lúc ngòi thiền, nên niệm luôn luôn Lục Tự Di Đà.

Vô biệt niệm là chỉ niệm Lục Tự Di Đà thôi, chứ không niệm gì khác.

Vậy để trả lời câu hỏi trên kia, và đề ra cái cách thức làm thế nào để đạt giải thoát mà không xuất Hồn. tôi xin trình bày:

A - Đối với bạn nào đang ở thời kỳ xuất Hồn rồi, hoặc tự cảm thấy mình sắp có thể xuất Hồn, thì cứ việc tu tập theo thường lệ, như đã chỉ dẫn ở các sách nói về phương pháp công phu, cho đến khi xuất qua tam giới và giải thoát. Những bạn này không cần nhìn thẳng vào giữa hai chân mày **ngoài lúc Soi Hồn**, và cũng không cần **phải đi quá sâu** vào việc Thường niệm.

B - Trái lại, đối với những bạn nào tự xét khó có thể xuất Hồn, vì lý do tuổi già, hoặc vì hay yếu ốm, hoặc vì gia cảnh khó khăn, thì muốn đạt giải thoát, ngoài việc **vẫn tập theo ba Pháp** công phu ban đêm để giải bớt trực diện, cần phải:

a/ Suốt ngày đêm, trừ khi ngủ, luôn luôn nhìn vào giữa hai chân mày. Lúc Soi Hồn, nhìn vào giữa hai chân mày là lẽ đương nhiên và tương đối dễ dàng. Nhưng lúc mở mắt, ban ngày hoặc ban tối, cũng **tập trung nhấn lực** vào nơi đó, dù đi đứng, nằm ngồi, ăn uống, tắm gội. Tập trung nhấn lực vào đó nghĩa là làm thế nào cho có cái **cảm giác nặng nặng** chỗ đó, tưởng như có cái gì ấn nhẹ vào đấy vậy.

Tác dụng của việc nhìn vào giữa hai chân mày luôn luôn như thế để **phá cái màn vô minh** dện bởi trực diện, nó che khuất Phật tánh từ muôn thủa, và nó làm cho mình sinh ra ngu tối mê muội.

b/ Trừ khi ngủ, và làm việc bằng trí óc, **suốt ngày đêm** niệm thầm Lục Tự Di Đà liên tục. Không phải sáng niệm một chốc, trưa niệm một hồi, tối niệm nửa giờ mà gọi là Thường niệm. Phải đi sâu vào việc Thường niệm,



cho đến mức giựt mình tỉnh dậy lúc đêm khuya là niệm Phật, ăn uống, tắm gội, đi bộ, lái xe, xào nấu thức ăn, xem T.V. ngồi nghe người khác nói chuyện cũng niệm Phật thầm. Lúc nào hơi sao lảng một tý là phải lập tức tưởng mình như kẻ phạm tội, mà vội quay về đường chánh, để niệm Phật. Có như thế thì công phu mới mau hiệu quả.

Việc niệm Phật liên tục như thế, ráo riết như thế, chẳng những giải được Nghiệp chướng kiếp xưa, không gây Nghiệp mới kiếp này, đối phó hữu hiệu với mọi hoàn cảnh khó khăn phiền não ở đời, mà còn có công dụng **đập tan màn vô minh** để Phật tánh hiển lộ, giống như việc tập trung nhấn lực luôn luôn vào giữa hai chân mày.

Người tu tập theo ba pháp của P.L.V.V. **được xuất Hồn** qua tam giới, lên coi Đại định và thất **Phật tánh**, thì **giải thoát** là lẽ đương nhiên. Nhưng, người cũng tu tập theo ba pháp nói trên, mà **không được xuất Hồn**, nay nhờ biết lợi dụng nhấn căn và ý căn phá tan vô minh, để cũng thấy **Phật tánh** và **giải thoát**, thì đó thật là một duyên phước lớn lao cho những ai có tâm chân thành với Đạo.

Ước ao rằng bài viết này sẽ đem đến một **luồng sinh khí mới**, khiến cho những bạn đạo nào thường than rằng sao tu tập đã lâu năm mà không xuất Hồn xuất Viá, rồi sinh ra uể oải công phu, sẽ lấy lại được cái phong độ lúc ban đầu, với niềm tin vững chắc vào một ngày mai tươi sáng: Đây là **thực nghiệm** chẳng phải lý thuyết.

Giải thoát thì khi sống không bị chi phối bởi thất tình lục dục.

Giải thoát thì sau khi chết không còn cảnh buồn khổ của luân hồi sanh tử nữa.

Đó là **chân Hạnh Phúc!**

Đó là **mục đích chơn chánh** của đời người!

Bây giờ xin bàn đến vấn đề **Minh Tâm Kiến Tánh**. Một số người không theo Thiền cũng không nghiên cứu về Thiền, thường hiểu nhầm từ ngữ "Minh Tâm Kiến Tánh." Họ hiểu nhầm vì họ y theo nghĩa chữ lời văn của

đời. Họ cho rằng "minh tâm" là cái tâm sáng suốt "kiến tánh" là thấy cái tánh tình của mình.

Họ không biết rằng các vị tổ của Thiền Môn đều giảng tiếng "Kiến Tánh" là thấy cái **Bổn Tánh Chơn Như** của mình, tức là thấy Phật tánh.

Rồi "Minh Tâm" cũng vậy. Minh tâm là cái "**Bổn Tâm Thanh Tịnh**" nó tự phát lộ, đồng nghĩa với **thấy Phật tánh**. Cho nên Minh Tâm và Kiến Tánh là giống nhau, đều diễn tả cùng một nghĩa như nói trên.

Có khi, trong Đạo người ta còn **nói tắt** bốn tiếng "Minh Tâm Kiến Tánh" bằng một tiếng **Minh** mà thôi. Thí dụ, trong đạo người ta nói một vị **Minh Quân** thì có nghĩa là một vị vua **minh tâm kiến tánh** tức là thấy **Phật tánh**. Nhưng người đời lại hiểu chữ "Minh" theo cái nghĩa quá thông thường của nó, tức là theo nghĩa sáng suốt công minh. Họ đâu có hiểu rằng chữ Tổ thường nói:

"Y văn diễn nghĩa tam thế Phật oan."

(cứ theo cái nghĩa văn tự mà đem ra giảng, thì trái với ý chữ Phật)

Xin quý bạn đạo lưu tâm điểm đó.

Hoàn Nguyên





CHÚC THỌ ĐỨC THẦY

HOÀNG sinh ra ở cõi trần
LO TO thức giấc bước lên về quê
CHÚC nhau công đức đề huề
THỌ như Tiên Phật ở Trên Thiên Đàng
ĐỨC Ông tu luyện đạo vàng
THẦY tôi hướng dẫn rõ ràng đừng quên
TÁM cân nửa lượng vững bền
LUONG thành tâm tiến lập nền "Vô Vi"
SĨ vương khắp chốn khắc ghi
HẰNG gây tưởng nhớ đạo chi không thành
BẢY linh sáu đục hoành hành
MƯỜI năm Đại Hội tu hành đi con
TUỔI gia danh hiệu Bé con
VÀNG linh tỏa sáng sắc son rạng ngời

Kính Bái Đức Thầy,
 Hoàng LoTo 10/92
 Hội Ái Hữu Vô Vi CANADA

TỊNH KHẨU

*Tịnh khẩu qui nguyên khí của Trời
 Trí tâm thanh tịnh tự phân rời
 Càn khôn vũ trụ đồng phân thác
 Thế cảnh chung đời chuyển khắp nơi*

Tâm giao thanh tịnh phân lời
 Trời cao phối hợp đời đời dựng xây
 Thực hành tịnh khẩu dịp may
 Tâm vui mùi đạo đổi thay thế tình
 Tự mình cảm thức tâm linh
 Chiều cao vô tận hành trình quang khai
 Tự mình khai triển chẳng sai
 Đường đi thơ thời tiến hoài không ngưng
 Khai thông tiến hóa từ từng
 Hưởng tâm thanh tịnh cảm mừng phút giây
 Diển quang phát triển vui vầy
 Tâm giao bình đẳng tâm này tự tu
 Khai thông thức giác chẳng mù
 Vui hành đời đạo an du cuộc đời
 Thức tâm khai triển hợp thời
 Thực hành thanh tịnh tự rời tham sân
 Chẳng còn lý luận nghĩa ân
 Bình tâm học hỏi ân cần tiến lên
 Thực hành tương ngộ Bề Trên
 Cùng chung khai triển đạt nền cảm thông.

Quý Thuong

Luong Sĩ Hằng



ĐẠI HỘI CHỮA TAY

Đại Hội chung vui thật nhiệm màu,
 Bộ đầu thay đổi điển đối trao,
 Thanh quang Thầy độ từng tâm thức
 Phật Trời chứng giám tự cảm giao.
 Cảm giao, giao cảm chan hòa
 Á, Âu qui tụ kết tòa hoa sen.
 Bỏ lằn tánh chất đua chen,
 Thương yêu tha thứ chẳng ghen chẳng hờn.
 Đường tu cương quyết không sờn,
 Dựng xây tinh đạo như đờn lên dây.
 Ca bài hướng thượng vui say,
 Diu nhau tiến bước gương Thầy nhớ ghi.
 Cùng chung học hỏi dự thi
 Thực hành khai mở tâm thì cảm an.
 Nguyện cầu thế giới bình an
 Người người vui hưởng thanh quang nhẹ nhàng.
 Lo tu tự sửa luận bàn,
 Không tu tạo khổ chàng nàng khó yên.
 Tình tiền danh lợi tạo duyên,
 Ôm Không giải tỏa mở xiềng về Không.
 Đạo đời cũng chẳng ước mong,
 Giữ tâm thanh tịnh quán thông mọi bề.
 Chia tay ai nấy trở về,
 Bùn ngùi thương mến nhớ về lo tu.
 Lời Thầy nhắn nhủ chịu ngu,
 Ngu đời khôn đạo hết mù hết mê.
 Đôi lời tâm sự tí tê,
 Hẹn ngày tái ngộ, hưởng về năm sau.

Lý Vinh 31/12/92

BÉ TÂM

Đại diện tâm linh tại thế trần,
Hội hóa linh-căn trụ pháp-thân,
Vô-tự chân-kinh ngàm trao-chuyển,
Vi-diệu thâm-sâu chiếu thẳng tâm.
Du-hồn vào cõi siêu-thanh-nhẹ,
Hành-triển pháp-môn nguyện-ý gieo,
Tự mình xây-dựng cơ thiên-lệnh,
Thức-tỉnh hiền-nhân đạo-pháp trao.
 Bảy mươi năm giảng-thế độ đời,
 Ba mươi năm truyền-pháp nơi nơi,
 Mười năm hải-ngoại lê thân bước,
 Một cõi hư-không hưởng-độ người.
 "Bé" trẻ đẹp, hồn già muôn kiếp,
 Thân tốt tươi, tâm dạ héo-hon.
 Thức thâu đêm, lụy-sầu nhân-thế,
 Lệ chan-hòa, "Bé" khóc thế-nhân.
 Khóc thế-nhân trầm-luân khổ-nạn,
 Sầu nhân-thế động-loạn đam-mê.
 Nguyện đã gieo, kiên-trì đeo-đuối,
 Xả thân gia, Bé chẳng than-van.
 Phóng thanh-quang tẩy sạch khôn-cần,
 Từ-quang tỏa cảm độ trần-căn.
 Tình-thương đạo-đức bao trùm khắp,
 Dẫn-độ quần-sanh khỏi kiếp-luân.
 Nay con trẻ thành-tâm kính lạy
 Kính chúc Thầy trăm tuổi tươi-vui.
 Diu đàn con về nơi đất mẹ,
 Cùng chung hưởng an-lạc thiên-thu.

07/2
 Dec 92



ĐẠI HỘI DU HÀNH TỰ THỨC HỒNG KÔNG 12/92

Hồng Kông! Một thành phố Á Châu nổi tiếng xa hoa mỹ lệ, một thành phố mà các bạn ghiền phim Tàu không thể bỏ qua...

Chúng tôi đã náo nức tìm vé máy bay rẻ để dự đại hội từ 3 tháng trước, và cuối cùng phái đoàn gồm 15 người vùng San Jose bắt đầu chuyến hành hương dài 28 tiếng đồng hồ vào thứ bảy 26/12. Vì đi vé rẻ nên chúng tôi được hân hạnh ngừng ở Los Angeles để đón thêm khách, sau đó lại đáp xuống Honolulu sau khi máy bay lắc lư và nhồi chúng tôi liên hồi khi gần đến Hawaii. Dù đã 2, 3 giờ sáng, phi trường Honolulu vẫn còn nhộn nhịp trưng bày những trái dưa và đu đủ xanh tươi. Trạm ghé cuối là Seoul, Đại Hàn, để chúng tôi có dịp rắc thêm ít tiền nơi cửa hàng Duty Free. Qua 8 lần phi cơ cất cánh và đáp xuống sân bay, chúng tôi mới đặt chân lên đất Hồng Kông vào trưa thứ hai 28/12. Ai nấy còn bồng bênh say men thình không thì vui thay lại gặp phái đoàn ở Los Angeles gồm 20 người. Chúng tôi được các anh tu sinh và bạn đạo Canada năm vùng từ 3 tuần trước đón rước cẩn thận và giao cho xe buýt khách sạn chờ về YMCA. Bà con dù mệt cũng ráng mở mắt xem phố xá Hồng Kông. Xe cộ nườm nượp như thác lũ, bác tài phải lách thật khéo léo, và xe uốn chuyển băng qua các đường phố đôi khi khá chật hẹp. Dọc hai bên đường, những khu chung cư đồ sộ với áo quần đủ kiểu giăng tứ tung, vùn vụt lướt qua. Đến khách sạn YMCA, chúng tôi có cảm tưởng trở lại Mỹ với khung cảnh Nôen và những biểu ngữ chào mừng Giáng Sinh. Ban tiếp tân gồm anh Quốc ở Mỹ, chị Vân ở Úc, và nhiều bạn khác, không để chúng tôi chờ lâu. Chỗ lát đã được giao chìa khóa về phòng. Vào lúc 5 giờ chiều và 10 giờ tối có hai buổi họp để Ban Tổ Chức giới thiệu chương trình và giải đáp thắc mắc.

29/12 - Mừng một Tết Vô Vi: Vào lúc điểm tâm, các tà áo dài thướt tha xen lẫn những bộ Âu phục mới giở từ vali, những gương mặt hớn hở, gặp nhau tay bắt mặt mừng, bắt đầu tạo không khí Tết Vô Vi. Sau giờ điểm tâm, 8:30, thì mọi người vào phòng họp để thiền chung trong 1 tiếng đồng hồ. Đặc biệt lần này Thầy chỉ giảng 20 phút, và bạn đạo nghe lại băng đó 2 lần, để rồi tự thả hồn lâng lâng nhập định trong 20 phút cuối và tận hưởng những giây phút thanh tịnh. Đức Thầy nhắc nhở ý nghĩa Du Hành Tự Thức là tự cứu mình ảnh hưởng người khác, và không còn sợ sống chết nữa. Tâm luôn luôn hướng thượng, một ý chí không thay đổi. Thanh tịnh thì sẽ thấy rõ chơn lý. Trước khi Bé Tám bước vào hội trường, ban họp ca chào mừng Bé với bài "Hôm nay Thầy về đây", và mọi người rúng động theo lời ca "Thầy là bóng cây che mát chúng con...Thầy là ánh sáng soi đời con...". Bé Tám ban huấn từ khai mạc. Lúc đó tôi chỉ biết niệm Phật, tập trung để thông dịch, nên không nhớ gì cả, xin quý bạn vui lòng đón xem băng video và cassettes để biết thêm chi tiết. Sau đó, đại diện các nước gửi lời chào mừng đại hội. Dù số bạn đạo tham dự chỉ khoảng 140 người, đã có rất nhiều bạn từ phương xa đến như Mỹ, Canada, Pháp, Thụy Sĩ, Bỉ, Đức, Úc. Các vị đại biểu không dài dòng, chỉ nói lên cảm tưởng ngắn gọn nhưng sâu sắc và sau đó bạn đạo có thể đặt câu hỏi để Bé Tám giải đáp thắc mắc. Buổi cơm trưa ăn ngay tại khách sạn, lối Buffet thoải mái. Đặc biệt các vị bồi bàn rất nhiệt tình, nếu bạn chưa ăn xong mà đứng dậy thì đĩa của bạn sẽ được dọn đi liền, vì thế nếu vô ý chưa ăn đã chạy thì thức ăn sẽ biến mất và bạn lại phải đi lấy lần nữa. Đến 3 giờ chiều chúng tôi lại về hội trường. Hôm nay, anh Quốc xung phong lên diễn đàn thảo luận những kinh nghiệm



anh trải qua khi chỉ phương pháp công phu cho các bạn mới. Có vài bạn lên bổ túc thêm và Bé Tám minh luận. Cuộc thảo luận này rất bổ ích và mong quý bạn đón nghe băng cassette để biết rõ thêm. Sau đó, anh Lý Vĩnh điều khiển chương trình theo lối tự do. Diễn viên đầu tiên là anh Peng Chi Minh được ngồi ghế diễn thuyết. Đây là dịp chúng tôi được hiểu thêm về anh Minh, một bạn đạo Hồng Kông đã hết lòng với việc tổ chức đại hội. Lối nói chuyện của anh đầy những nhận xét thực và rất khôi hài, và anh biết rút lui đúng lúc khi nào bí để "sư phụ" trả lời. Tiếp đến chúng tôi được nghe anh Vân, anh Giàu ở Vancouver, và anh Marc Lapousse kể những kinh nghiệm sống thực trên con đường tâm đạo - từ những con người lạc lõng, chạy theo "tiếng gọi của nàng tiên nâu", gặp bao ê chề chán nản, và cuối cùng tìm được lẽ sống qua Pháp Lý Vô Vi. Bác Trí (Texas) cũng đã mở cho chúng tôi xem quyển kinh vô tự của Bác. Mọi người chia sẻ những kinh nghiệm thức tâm, đi vào tận đáy lòng người nghe và kể diễn thuyết. Buổi hội thảo đang còn hăng say thì đã đến 6 giờ - giờ nghỉ - để chúng tôi sửa soạn ăn cơm chiều. Vào 7 giờ, xe buýt đón chúng tôi đi lòng vòng xem Hồng Kông vào đêm với muôn nghìn ánh đèn tung bùng náo nhiệt như hội hoa đăng. Xe leo lên một dốc đồi cao và ngừng lại nơi nao như cổng chùa! Chúng tôi leo lên hơn trăm bậc tam cấp dưới trời mưa, đi quanh chậu kiếng, những đèn thờ lộng lẫy mới bước vào khu nhà ăn. Món ăn đem ra không ngọt, bóng loáng dầu mỡ, và phần đông bạn đạo phải chịu đầu hàng vào món thứ mười! Sau bữa cơm, chúng tôi tụ họp quanh Bé Tám hát hò thật vui trong khi đợi xe buýt đến rước.

30/12/92 - Mừng 2 Tết Vô Vi: Hôm nay sau giờ thiền chung, Bé Tám bước vào hội trường trong khi mọi người hát bài Ô hệ quen thuộc. Bé cười thật tươi và nhìn vào những chiếc áo mới các bà các cô chắc mới diện đây sau khi đi thăm khu shopping! Bé nhắc nhở cảnh vui buồn ở đời cũng chỉ để thức

tâm người tu đạo. Vì hôm qua cuộc hội thảo bỏ dở nên hôm nay được tiếp tục với những diễn viên mới, anh Bá (Virginia), anh Lân (Los Angeles), và anh Tô Trường Xuân (Đức). Lại một lần nữa, chúng tôi được nghe những lời chân thật của các bạn ấy trên con đường tâm đạo. Buổi vấn đạo, trả lời câu hỏi thắc mắc của bạn đạo được tiếp tục sau đó. Đây là cơ hội để mọi người chung học, và giải đáp những thắc mắc nào còn lưu giữ trong tâm, chẳng khác nào thanh lọc trong 3 ngày Tết. Buổi hội thảo chiều nay xoay về đề tài "Đời đạo song tu". Trước hết, anh Vũ Quang Minh mời các anh chị tu sinh lên đóng góp kinh nghiệm "nghề tu" của các vị ấy trong những năm tháng trì tâm tu luyện tại các thiền viện Vĩ Kiên, Hai Không, Nhấn Hòa. Bỗng tự nhiên anh Khôi (Canada) lên nắm micro diễn thuyết và thay đổi bầu không khí. Sau này, chúng tôi mới được biết là Đại Hội gặp một khó khăn nhỏ khi anh Khôi vào Hồng Kông. Vì ngôn ngữ bất đồng nên có sự hiểu lầm nào đó với sở di trú Hồng Kông bắt buộc anh ta phải đóng kịch làm "sư phụ" của anh Peng Chi Minh mới thoát nạn. Sau đó, chị Xuân An lên điều khiển chương trình và mời vài bạn đạo đã có gia đình chia sẻ kinh nghiệm gánh vác đời đạo, làm sao giữ tròn bổn phận đời mà vẫn tu tiến trên đường đạo. Thật ra, mỗi người mỗi hoàn cảnh, mỗi người mỗi bài học riêng. Chúng tôi được dịp nghe và hiểu thêm các bạn mình, ai cũng như ai, không ai là không có nghiệp tâm và vẫn phải mãi mãi lo giải nghiệp tâm. Chiều hôm nay, thay vì được xe đón rước, chúng tôi tản bộ đến tiệm ăn chay gần khách sạn. Một đoàn người Vô Vi nối tay nhau đi dọc hè phố thật vui. Tôi không ngờ gia đình tôi đồng anh chị em thế! Đây cũng là dịp "tự thức" cho mỗi người vì dọc đường có rất nhiều tiệm bán áo quần hấp dẫn, không biết có ai lạc vào đấy chẳng?

31/12/92 - Mừng 3 Tết Vô Vi: Thoáng đã là ngày chót của Đại Hội. Chúng tôi ngẩn ngơ tiếc nuối những giây phút đầm ấm. Hôm nay Bé Tám nói



thật hùng hồn và lại nhấn mạnh ý chí giải thoát để mọi người thức tâm. Đêm qua, Bé đã ban rải thanh điển thật nhiều từ lúc nửa đêm cho đến sáng, nên nhiều bạn đã cảm thức ít nhiều. Đêm đó tôi thiên cảm thấy đặc biệt thanh nhẹ và điển quang dồi dào. Hai vị bác sĩ ở Pháp, BS Hồ Nguyệt Ánh và BS Raymond Garcia được mời lên thuyết trình về đề tài y học và PLVV. Sau đó, mọi người lại có cơ hội đặt câu hỏi để Bé Tám trả lời. Sau buổi cơm trưa, Đại Hội Tâm Linh Quốc Tế năm 93 được chính thức thông báo sẽ tổ chức tại Bỉ vào tháng 8. Bạn đạo lần lượt lên chia sẻ cảm tưởng về Đại Hội. Không khí bụi ngùi, ai ai cũng cảm nhận tâm thức đổi thay và cần tu thiên nhiều hơn. Sau đó, anh Vũ Quang Minh và chị Hoàng Yến cho chúng tôi thưởng thức một màn văn nghệ bỏ túi đầy thi vị, và buổi chụp hình lưu niệm kết thúc chương trình. Sau buổi cơm chiều, chúng tôi đi bộ sang Trung Tâm Văn Hóa Trung Hoa đối diện khách sạn để nghe Thầy giảng cho bạn đạo người Hồng Kông từ 8:00 đến 10:30 tối. Tôi không hiểu tiếng Tàu nên chỉ biết niệm Phật và thiếp đi trong khi Thầy tận tình phân giải cho các bạn Trung Hoa.

1/01/93 - Ngày thứ 4 ở Hồng Kông: Hôm nay chúng tôi được đi viếng đảo Lantau nổi tiếng có tượng Phật to lớn. Đi thuyền độ 1 tiếng thì đến đảo Lantau, và tiếp tục đi xe buýt. Đi một đoạn xe dừng dọc một làng nhỏ. Hàng quán thô sơ với khô cá, khô mực, củ khoai lùi. Một số đông bà con dừng lại nơi quán tàu hủ nước gừng, nhóm khác nhón nhơ mua quà vặt. Sau đó, chúng tôi lại lên xe buýt qua những đường đá cheo leo mới đến chùa PoLin và tượng Phật vĩ đại. Nơi đây chúng tôi dùng cơm trưa. Khói nhang nghi ngút, ngạt thở. Khách hành hương lũ lượt kéo nhau đi, nơi nơi rộn rã tiếng nói cười, khó mà tưởng tượng đây là nơi trang nghiêm tu tịnh. Nụ cười nhất là đám Vô Vi chúng tôi chỉ lo chụp hình chung với vị Phật biết nói cười đang thân nhiên ngồi ngủ trong sân chùa sau bữa cơm trưa thay vì đi tìm xem vị Phật đá đồ sộ kia. Chúng

tôi lại lên xe buýt, rồi lên thuyền, sang đảo Trường Châu. Nơi đây không có xe cộ qua lại, và đoàn người chúng tôi len lỏi qua các đường hẻm nhỏ với hàng trăm quán hàng xén rất dễ lạc. Nhà hàng trông ra bãi biển. Ai muốn mộng mơ thì ngồi ngắm biển, còn chán cảnh thiên nhiên thì có thể lang thang qua các quầy trái cây, bánh ngọt để ăn quà.

02/01/93- Ngày thứ 5 tại Hồng Kông: Sáng hôm nay sinh hoạt tự do. Chúng tôi cùng đi với các bạn ở LA, Boston, Úc, đi thăm Sung Dynasty Village, một làng Trung Hoa xưa được xây cất lại tại HK, và nhất là xem viện bảo tàng người sập có đầy đủ các vị vua Trung Hoa và cung tần mỹ nữ như Tần Thủy Hoàng, Dương Quý Phi, Vua Hạng Võ v...v... Vào buổi tối, xe buýt chở chúng tôi đến bến tàu Pearl Of HongKong để lên tàu dự tiệc sinh nhật Bé Tám. Tàu đi vòng quanh đảo HK nhưng chúng tôi ít để ý đến khung cảnh bên ngoài. Trong bữa ăn, mỗi một nước hoặc địa phương có dịp lên chúc mừng sinh nhật Bé Tám. Dù ở phương xa, nhiều địa phương đã gửi gắm tâm tư và lời chúc tụng qua băng thơ, nhạc, và những tấm thiệp trao tận tay Bé. Các bạn HK giúp vui với nhóm nhạc sĩ cổ truyền trong những bài hòa tấu dàn tranh tươi vui. Giây phút vui nhẹ hòa đồng. Cạnh những bài nhạc cổ truyền, những bài ca đạo, chúng tôi được nghe những bản tình ca âu mỹ do ban nhạc trên tàu trình diễn. Năm nay đặc biệt có 8 vị tiên - có lẽ từ Mỹ quốc và Canada bay về - chúc thọ Bé Tám vì ai nấy trông cũng đầy đà, cao ráo. Sau khi mỗi vị đọc thơ chúc tụng, Bé Tám được tặng một tấm sơn mài thật to với hình chữ Thọ. Tiệc vui nào cũng phải tàn, đêm nay là đêm chót, Bé Tám lại nhấn nhủ các bạn tự thức tự tu. Mọi người bịn rịn, trở lên xe buýt về khách sạn, để rồi ngày mai kẻ nam người bắc... Hẹn ngày tái ngộ tại Bỉ Quốc vào Đại Hội Tâm Linh Quốc Tế năm 1993.



XIÊC LÙN

*Trí Âu ban rải tình thương,
 Sống trong thước một yêu thương mọi người,
 Thương em chớ vội nức cười,
 Chúng em cương quyết nơi nơi thực hành.
 Tu tâm dưỡng tánh dành rành,
 Trì tâm niệm Phật hướng thanh đạt hòa.
 Lùn không dám muốn làm cha,
 Độc thân tu luyện vượt qua trường đời. (3 lần)*

LSH

Nhân dịp Khóa Đốc Vui Hòa Bình

Tháng 8, 1992 tại Pháp

(có thể phổ nhạc)

HỘI LONG HOA

Kính dâng lên Đức Thầy TÂM
 và quý bạn đạo nhân Đại Hội Kỳ II HongKong 12/1992.

*Kìa hội Long-Hoa đang đến rồi
 Thiên-Cơ chiếu rõ nghiệm mà coi
 Tu thân dưỡng tánh vui nền đạo
 Quyết chí trì duyên độ cuộc đời
 Nghiệp chướng dứt trừ mong chứng quả
 Thiện căn khai ngộ thoát luân-hồi
 Thành tâm đánh lễ tìm chân-lý
 Ba cõi quần sanh nghiệm một lời.*

Thiền Viện Vi Kiên Crestline 10/92

Ngũ Hành Không Nguyễn Văn Đồng

BẾN XUÂN

*Gió Đông rũ giọt,
 Tiết Xuân trở mình;
 Gót chân nhẹ bước nặng tình,
 Nhân-gian mấy độ gieo mình bên sông.*

*

*Bến bờ hóa-giải Như-Không,
 Mây trời một chuyến người mong đi, về...
 Thả Xuân theo gập bến mê,
 Trăng tàn, nguyệt lạnh ước thề mười phương.*

*

*

*Cỏ sương vút dệp đêm trường,
 Dẫm chân một cõi, bên đường mây tan.
 Gió Xuân nhẹ bước huyền-trang;
 Nhìn qua sông rộng mai vàng ngát hương.
 Nhìn đời tịnh-mặc Kim-Cương,
 Con đò qua bến soi gương bờ-đề.
 Trùng trùng duyên-khởi cận kề;
 Nhân-gian tịch-hạp đi về hư-vô.*

*

Xuân đời còn lắm lô-nhò

Bùi Xuân Khánh

Chicago 1992



*Đại đạo vô hình khó phát minh,
Nhìn cơ Trời Đất học tâm linh,
Minh tâm nghiệm xét cơ huyền nhiệm;
Mà biết Đạo Cao để giữ gìn.*

*

*Đất Trời muôn thuở rộng thiên nhiên,
Mở máy Âm Dương học Đạo Thiên,
Rở mặt "Tam Tài" trong vạn vật
Thoát ly trần cấu mới làm Tiên.*

*

*Tánh Mạng là căn Đạo nhiệm màu,
Song tu Tánh Mạng khỏi tha cầu,
Đất Trời gồm đủ, thông giếng mối,
Chánh Pháp do "Tâm" đạo thượng đầu.*

Đại-Đạo không có hình, Trời Đất là cái Đạo có hình. Trời Đất không nói ra lời. Thánh-nhơn là Trời Đất nói ra lời. Thánh-nhơn, ta khôngặng giáp mặt với các ngài, chớ không phải là không thấy kinh sách. Thấy kinh sách mà rõ được nghĩa lý, thì có khác chi thấy Thánh-nhơn đâu ?

Trời sanh hình thể ta, Trời phú bốn tánh ta, trong ngoài chi chi đều là của Trời, thì ta đâu dám trái vạy. Ta ở trong cảnh Trời, Trời ở trong tâm ta. Ai thấy Trời Đất mà bắt chước cái thanh tịnh, thì đối với Đại-Đạo không hai. Có một chút ý riêng, thì mang tội chẳng nhẹ. Hình thể có tánh thiên-nhiên; noi tánh thiên-nhiên mà hành, thì tự nhiên không bị lụy về nhơn dục. Việc làm mỗi

ngày có phép nhứt định : giữ phép nhứt định mà cử động, thì ắt khỏi lỗi bởi trái qui (trái phép-tắc, qui-củ).

Một động, một tịnh, cái Đạo của người chẳng có giờ nào là không cùng Trời Đất tương hiệp.

Một hô, một hấp, cái khí của người chẳng có giờ nào là không cùng Trời Đất tương thông.

Thường thấy mặt trời lặn xuống đất là cái tượng-trung của tâm hỏa hạ giáng. Còn mặt trăng mọc giữa trời là cái biểu-hiệu của thận thủy thượng thăng. Ngửa mặt lên xem ngôi Bắc-thần (1), tuy thấy nó ở một chỗ, mà các vì tinh tú đều châu chung quanh. Ngôi này gọi là Thiên-xu, tức là then chốt của Trời.

Trời đã có then chốt, lấy đó mà làm căn-bổn cho Tạo-hóa. Người cũng có then chốt, lấy đó làm nguồn cội cho tánh mạng. Cũng thời người như nhau, mà có người gọi là đại-nhơn, ấy là đức mình hiệp với đức của Trời Đất vậy.

Thử xét coi cái tâm ta và cái tánh ta có hiệp với Trời Đất là bao nhiêu. Chỗ nào hiệp thì cố gắng thêm, chỗ nào không hiệp thì mau sửa đổi. Như thế có lo gì không làm đến bực đại-nhơn.

Trời sanh, Đất thành, là đại phụ mẫu của chúng ta. Trời động, Đất tịnh, là đại sư-giáo của chúng ta. Thánh Hiền đã qua là con thảo của Trời Đất, còn Thánh Hiền sẽ đến là cháu hiền của Trời Đất. Ai hay yêu cha mẹ mình, thì đức lớn sẽặng mạng Trời làm vua (như vua Thuấn) (2). Ai hay kính thầy dạy mình, là học tử bực thấp mà lên bực cao.

Bạch-Tấn lão-nhơn nói rằng : "Người không sợ Trời là



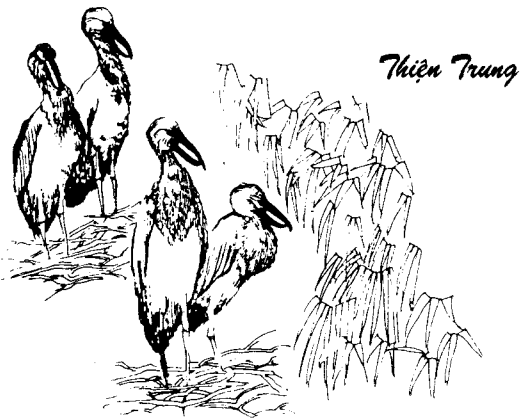
vì thấy Trời ở xa. Cái điểm quan-trọng của bài này, bắt quá là có một câu : Trời ở trong tâm ta. Con người nếu thiệt biết rằng Trời ở trong tâm mình, dám không sợ sao ? dám không kính sao ? Sợ kính lâu rồi thì mới có thể minh tâm, có thể kiến tánh, có thể thành Phật, có thể làm tổ. Chỉ lo một điều là biết rồi quên rồi đó thôi."

(1) Sách Luận-ngữ nói rằng : "Vi chánh dĩ đức, thí như Bắc-thần cư kỳ sở như chúng tinh cũng chi". Nghĩa là : Trị dân lấy đức, tỉ thí nhi ngôi Bắc-thần ở chỗ mình (không động), mà các vì tinh-tú đều châu chực chung quanh ngôi ấy vậy. Ý nói : "Bất động nhi hóa, bất ngôn nhi tín". Nghĩa là : Ở một chỗ mà cảm hóa, không nói rằng mà thiên hạ tin.

Châu-tử nói rằng : Bắc-thần là chỗ trung-gian, không có tinh-tú, mà cũng chẳng động chút nào. Bắc-thần đã không tinh-tú, mà người ta muốn lấy nơi đó mà làm cực-diểm, thì không lẽ chẳng có cái gì để nhìn cho biết. Bởi cứ mới chọn một vì sao nhỏ ở một bên mà gọi là Cực-tinh (Tử-nguyên).

Kỳ thiệt, vì sao nhỏ này cách Bắc-thần, về bên hướng Bắc, một độ. Bắc-thần chẳng phải là Bắc-đẩu như nhiều người hiểu lầm, chánh là ngôi Tử-vi ở trung-ương, chủ tế hết các vì tinh-tú.

(2) Hoặc đặng ban Đại-Đạo.



PHÁP LÝ VÔ VI

KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP

PHÁP này chỉ dạy Tu Hành
LÝ thông tỉnh giác thực hành mà đi
"VÔ sanh" nào có sợ chi
"VI trần" bé nhỏ chớ ghi vào lòng
KHOA trường chỉ tạo cơ công
HỌC thanh học trực thoát vòng trầm luân
HUYỀN thông thoát khỏi cảnh trần
BÍ thông tiến bộ âm thầm khắc ghi
PHẬT tiên vững bước ngại chi
PHÁP thành thẳng tiến "Vô Vi" đạo màu.

Kính Bái,

Hoàng LoTo 10/92

Hội Ái Hữu Vô Vi CANADA



CON ĐƯỜNG ĐI THEO ĐỨC THẦY TÁM

Đây là lời của một lợi hồn, đang học đạo, tu đạo, hành đạo, theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp. Nói về Đức Thầy Tám vô vàn kính yêu. Cùng với tâm cầu đạo, mong được trao đổi tu học tiến hóa với quý đạo hữu, trong linh-thần bình-đẳng thương yêu. Hành-giả tu-hành linh-tấn giải-thoát, đó là một cách cúng dường cao thượng nhất đối với Đức Thầy Tám.

TU THIÊN... Ngồi tịnh tâm lắng nghe phát ra 2 chữ tu thiên, phát ra từ trung tâm bộ đầu, hoặc phát ra âm-thanh chữ TU là dứt khoát, dững mãnh, rồi THIÊN hài-hòa, triền miên, như nhiên.

TU... Đức thầy Tám dạy: Tu là tu-bổ sữa-chữa Tâm Thân. Hành-giả dứt khoát hy-sinh thói hư tật xấu. Đã tu sữa thì phải ăn-năn sám hối, đã sám hối thì không tái phạm nữa. Dững mãnh tinh tấn hành pháp lý thì thân tâm vui hòa, ít bị vọng niệm, thì khuôn mặt thiên dần dần sẽ như nhiên hiển-lộ. Nó vốn là hồn nhiên tự nhiên, nếu chấp trước, tâm tán loạn, hành-giả khó an định tâm tánh được. Sau một thời-gian tu-hành, thì nhật-ký cuộc đời của hành-giả được lật ngược trở lại, để thấy các thói hư tật xấu từ thời quá-khứ, đến hiện tại. Hiện hiện trong giấc ngủ, trong khi thiền, trong lúc thanh-tịnh. Hoặc khi tà niệm muốn lên là biết ngay. Hành-giả như một chiến-sĩ can cường trong trận giặc phiền-não, vô minh. Hành-giả ăn năn sám hối, tu sữa, cố gắng hành pháp lý, thanh lọc cơ-thể, súc ruột, niệm Phật. Hồi hướng công đức tu-hành, niệm Phật đến pháp giới chúng sanh, và trang nghiêm cõi tịnh độ.

THIÊN... Theo hành-giả Thiên, không phải là một cái gì cao siêu, khó-khăn, là phải thề này, thề nọ... Đang đi biết mình đang đi, đang làm một công việc,

biết mình đang làm công việc đó, niệm Phật biết và nghe mình đang niệm Phật.... Đó là THIÊN. Trong thiên có định. Niệm Phật để giữ chánh niệm, có chánh niệm là nhân, sinh ra chánh định là quả, đi vào bát chánh đạo của nhà Phật. Đức Thầy nói: "Niệm Phật để có nhiên liệu thắp đèn lồng, mở các luân xa bản thể, hòa-hợp cùng chấn động của càn khôn vũ trụ ..." Đi, đứng, nằm, ngồi ăn, uống, ngày đêm nhíp tâm niệm Phật. Rờ máy cho chiếc xe hơi chạy, mở radio hoặc cassette thì âm thanh phát ra. Xe đang chạy, sang số xe, quẹo phải, quẹo trái, thắng lại, thì âm thanh ở radio hoặc cassette vẫn phát ra. Niệm Phật cũng như thế đó, nhưng cơ thể của con người thì siêu-diệu vô cùng. Vừa Niệm Phật, vừa làm một công việc, công việc hoàn-thành mới biết, và không nhớ đã quên niệm Phật lúc nào. Đức Thầy nói ông bà bác sĩ súc ruột ở Tây Đức vừa làm việc vừa niệm Phật. Tâm viên ý-mã, không niệm Phật thì niệm Ma dấy động, làm cho thân tâm bất ổn. Hành-giả thường xoay vào trong thấy lỗi của mình, không dòm ngó lỗi của người. Tu-hành theo lời Đức Thầy dạy, để chứng-nghiệm những gì Đức Thầy, Đức Tổ Sư nói, và các bạn đạo đã chứng nghiệm. Không thấy, không nghe, không nói đến các giả tưởng của Đức Thầy Tám. Có những vọng niệm vi-tế, nghe và đọc các lời Đức Thầy giảng xét suy, hoặc đọc các giới-luật của các tôn-giáo mà tu sữa thân tâm. Tu học có vài chứng nghiệm, tâm muốn hơn thua, ta đây... Do ăn uống không quân bình, cơ thể nặng trịch. Bị nghiệp lực khảo đảo lo âu, sợ hãi, mê chấp, phân bua... càng tự ái, sân giận... bởi vì còn cái thấy, cái nghe của phàm tâm một cách tinh ranh. Đức Thầy giảng người tu theo Pháp Lý Vô Vi thì thông minh. Sự thông minh do phàm tâm hiển lộ, do ma tâm qui tánh



dấy động, (too clever at the wrong things) thì tánh sân si, tranh chấp, cống cao ngạo mạn, tự ái mê chấp...bộc phát. Đức Thầy nói: tu mà muốn làm đàn anh, hoặc miệng nói thánh, tánh ngu như bò. Sự thông-minh do chân tâm hiển lộ thì thân tâm ngày càng nhẹ nhàng, thường rỗng-rang thanh-tịnh, chứng ngộ được tâm bình đẳng vô tranh, yêu thương tha thứ, nhấn nhục, nhân nghĩa. Chứng-nghiệm được, hiểu lời Đức Thầy giảng, có niềm tin kiên-cố vào con đường đi theo Đức Thầy. Thân tâm cảm nhận được nhiều điều vi diệu...giữa tâm linh, thiên nhiên và Trời Phật.

NGỒI THIỀN ... Theo phái YOGA thì phải hơn 1000 trang sách mới nói hết được cái diệu dụng của cái thế ngồi kiết-già. Lúc ngồi định thần, để tâm trống không, thì dễ đổ ngũ, là tập hoàn hư, để bồi-bổ sức-lực sau cả ngày làm việc mệt nhọc, đổi điện lấy tiền. Để hồi chơn điển, qui chơn tâm. Tập đi vào đại định lúc thiền, để.... Tâm như như, rỗng rang thanh tịnh, thì bề Trên mới có thể phóng điện tiếp dẫn...

NGOÀI LÌA TƯỚNG, TRONG KHÔNG TÁN LOẠN
... Hành gia tu hành theo lời Đức Thầy Tám dạy. Sau một thời-gian, hình điển của hai con mắt nhích dần dần gần lại giữa trung tâm chân mày, lúc đó thấy hình như thấy từ trung tâm chân mày thấy ra. Nhích dần cho đến khi chòng khít lên nhau, chỉ còn hình điển một con mắt và một chân mày, giống như hình con mắt, biểu-tượng bên đạo Cao Đài thờ. Thì nhìn như không nhìn, thấy như không thấy... Tâm không móng lên phân biệt, tâm và cảnh đều tịnh. Đầu nở to ra, lồi lõm. Lổ tai... Trung tim bộ đầu... Thân tâm thường rỗng rang thanh tịnh.

Hành-già dù ngồi thiền chai dít, trường chay diệt dục, thanh lọc bản thể, nhịn đói 1000 ngày, súc ruột 100 lần, mà không nhiếp tâm niệm Phật. Không chịu buông bỏ, mê chấp, thân tâm không tu sửa, hy sinh thói hư tật xấu. Không ăn-năn sám hối tội-lỗi. Không phát triển được lòng từ-bi, thương yêu tha-thứ, nhấn nhục, nhân nghĩa, tâm bình đẳng vô tranh, không dứt

THÔNG BÁO

Với sự mong ước cho "Lá Thư Vô Vi" được dồi dào phong phú từ nội dung lẫn hình thức hầu đem lại lợi ích tối đa cho việc tu tập của bạn đạo và bạn đọc.

Ban Biên Tập LTVV kính mời bạn đạo và bạn đọc khắp nơi tham gia đóng góp viết bài về các đề mục sau đây:

- Đạo và Gia Đình
- Thanh lọc nội tạng
- Ý kiến bạn đạo
- Gia chánh
- Tu sinh viết bài
- Tin tức địa phương

Ban Biên Tập LTVV rất hoan nghinh mọi sáng kiến đóng góp cũng như đề nghị xây dựng của quý bạn đạo khắp nơi.

Nay kính

bỏ được dần dần lòng tham sân si, tật đổ kỵ, cống cao ngạo mạn. Lòng không nghĩ nhớ đến Trời Phật, thì con đường đi theo Đức Thầy còn xa vời vợi.

Tu thiền theo Trẻ Tám. Tự tu tự tiến. Tu thành-thật Thân Tâm. Tôi tìm Tôi. Trục thẳng Tâm tu-trì. Thanh-thời tu tiến. Thấy tâm trần -trược. Tu trừ từ từ. Trừ Tam Tâm tứ tướng. Trừ tuyệt tự tôn. Tự tĩnh thức tịch tịnh. Tình thương tha thứ. Thân tâm tươi trẻ thanh tịnh. Thăng tới làng Trời. Ta từng tu trên Trời.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Hành-già Vô Vi Tây Úc.

Bản đạo HƯƠNG CÚNG DƯƠNG.



BỆNH CAO MÁU

Bệnh này do tinh thần căng thẳng vì quá âu lo, hoặc mập quá, ít hoạt động. Nói chung, là căn bệnh của xứ giàu, đầy đủ tiện nghi. Nếu bạn lỡ bị máu cao và đã uống thuốc tây thì phải uống hoài hoài, rất có hại. Chi bằng ta tìm cách trị bệnh bằng thực phẩm vô hại mà lại khỏi bệnh luôn.

Theo Âu Mỹ có 3 loại ngũ cốc nên dùng thường bữa là: gạo lứt, gạo rừng (wild rice có bán ở tiệm Health Food), và gạo lúa mạch đen (buckwheat). Ăn phải nhai kỹ, hơn 50 lần, nát như cháo mới nuốt.

Theo sách Tàu, bạn có thể ăn như sau:

- Ăn cháo nấu với lá sen: Nấu cháo như thường, đập một lá sen lên trên cho đến khi cháo trở thành màu xanh nhạt. Hầm nhỏ lửa. Lá sen theo các nhà nghiên cứu nói rằng có ảnh hưởng trực tiếp đến các tia máu, làm giảm căng máu (chợ Tàu ở Montreal bán 1 đô la 1 bó sen to).
- Có thể ăn cháo nấu với rau celery (cần tây). Nửa phần gạo, nửa phần rau nấu như, ăn sẽ hết nhức đầu.
- Cháo nấu với 20 gr rong biển và 15 gr Senna (cây hòe) rất tốt, trị mỡ trong máu.
- Bình nhật ăn kiêng mặn, kiêng mỡ, kiêng món có nhiều calories như thịt đỏ, đường, v.v...
- Hành, tỏi, ớt, rau parsley (persil hay ngò tây) nên dùng thường.
- Nên ăn bắp hấp hay bắp luộc, hoặc uống nước râu bắp giúp cho dễ tiểu tiện.
- Mùa xuân, nên dùng tỏi tây hấp hay luộc hay ăn sống.
- Mè đen hấp chín độ 60 gr, tán ra cho nhuyễn, trộn chung với mật ong và 250 gr nước sôi. Chia ra làm 2 phần, dùng trong ngày, trị cao máu và bón.
- Nấu hoa tươi hoặc hoa phơi khô của giống đậu tên là Horsebean, độ 60 gr pha trà uống ngày vài lần.

- Luộc 1 phần cần tây, 2 phần mướp đắng, ăn chung như rau.
 - Đậu phộng ngâm dấm táo 1 tuần, mỗi ngày dùng 2 lần sáng và chiều, mỗi lần 10 hột.
 - Nấu trái lặt (Water Chestnut hay Châtaignes d'eau) bỏ 1 lít nước nấu độ 200 gr sứa với 600 gr trái lặt, hầm nhỏ lửa cho cạn còn 250 gr. Uống mỗi lần trước hay sau bữa ăn (Sứa nên ngâm kỹ cho hết chất mặn).
 - Vỏ dưa hấu làm thông tiểu tiện và điều hòa áp suất của máu. Nấu 12 gr vỏ dưa hấu chung với 10 gr Senna (cây hòe) ăn mỗi ngày như súp. Nếu tiểu nhiều thì không nên ăn.
 - Nên ăn chuối mỗi ngày cho nhuận trường.
 - Cây aubepine (hoa sơn trà, tiếng Anh gọi là Hawthorn) rất tốt, trị cao máu động mạch cứng (arteriosclerosis), nên uống 10 đến 12 gr cây hay là 2 đến 3 gr Hoa trà, nấu trong nước.
 - Uống trà cúc cho dễ ngủ.
 - Nên ăn táo, măng (asparagus), cần tây (celery), trái vả (figs), tỏi, đu đủ, hồng và cà chua.
 - Ăn các thứ bổ như cá, đậu nành (nên kiêng thịt). Thường trong bữa ăn nên có hành, tỏi và nấm.
 - Có thể nấu rong biển chung với cơm ăn thường bữa.
 - Nấu mỗi ngày 100 gr vỏ đậu phộng, lấy nước uống như trà, dùng như vậy trong 1 tháng. Lá cây đậu phộng cũng làm hết nhức đầu và dễ ngủ. Lấy 100 đến 200 gr lá cây đậu phộng sắc lên uống ngày 2 lần.
- N**goài ra các bạn nhớ đi bộ mỗi ngày 2 lần, mỗi lần nửa giờ, vừa đi vừa ngâm miệng Niệm Phật thầm, quên hết mọi ưu tư sầu muộn thì bệnh cao máu không thể phát sinh ra được.

Có Chín sưu tầm



TRỊ BỆNH BÓN

Sau đây là vài phương cách trị bệnh bón của bác sĩ Trung Hoa Henry Lu, xin các bạn cứ chọn cách nào hợp với mình nhất mà xữ dụng. Thuốc Tây xỏ rất mạnh nhưng xữ dụng nhiều thì không tốt cho cơ thể, vì trong khi xỏ thì ngoài phân, còn thêm những con vi khuẩn bạn trong ruột cũng bị đẩy ra ngoài. Những vi khuẩn này làm việc đêm ngày để giúp phần tiêu hóa thức ăn. Cho nên có lời khuyên nên ăn thêm sữa chua (yogurt) để tạo thêm những con vi khuẩn bạn này nếu cần.

1.- Hòa 2 muỗng cà phê mật ong với một ly nước ấm. Uống vào buổi sáng khi bụng đói.

2.- Ăn một vài trái chuối chín mềm vào buổi sáng khi bụng đói (chuối phải mềm vì nếu chuối cứng thì phản tác dụng).

3.- Nếu các bạn dùng sữa tươi được thì uống một ly sữa tươi vào buổi sáng khi bụng đói.

4.- Uống một ly nước trái bưởi đắng (grapefruit juice) vào buổi sáng khi bụng đói. Cách này cũng tốt cho các tạng người phì mập.

5.- Ăn 500 gờ ram khoai lang luộc trước khi đi ngủ.

6.- Khoai tây (potatoes) không gọt vỏ, rửa sạch, cắt nhỏ và ép hay vắt lấy nước. Uống



2 muỗng cà phê pha với ít mật ong vào buổi sáng khi bụng đói trong vòng 2 cho đến 3 tuần.

7.- 100 gờ ram củ ra-đi trắng (white radish) cắt nhỏ và chắt bỏ nước. Trộn với ít mật ong và ăn mỗi ngày.

8.- Ăn một trái táo khi bụng đói.

9.- Ăn 2 trái chuối mềm khi bụng đói và uống thêm 1 ly nước.

10.- Phương pháp sau cùng là hòa 2 muỗng cà phê muối với nước ấm và uống khi bụng đói. Chỉ dùng như là phương tiện cuối cùng khi áp dụng những phương thức trên không có kết quả. Không nên dùng cho những người bị áp huyết cao.

11.- Ăn asparagus và bắp cải hấp vừa chín trước khi đi ngủ.



KHÙNG HAY ĐIÊN ?

Genève, ngày 28-10-92

Gĩa, gĩa, gĩa, tất cả đều là gĩa hết. Thiện cũng giã rồi ác cũng gĩa. Hiểu rồi không hiểu, không hiểu rồi hiểu. Rốt cuộc cũng cho bị gạt mà thôi. Vậy Nguyên Lý là không Nguyên Lý.

Có người nói Chơn Lý là Sự Thật, không thay đổi, có cái gì không thay đổi đâu? Cái gì cũng thay đổi hết, tất cả thay đổi không ngừng nghỉ. Mỗi ngày mỗi khác, khác nhau hết.

Ai nói Ông Phật là Đại Thanh Tịnh? Còn Đại Ác, còn Đại Tử Bi là còn động. Ai dám chứng minh ông Phật không động? Ông Phật phải động chúng sanh mới tiến. Còn biết mình hiểu là còn động, còn biết mình thanh tịnh cũng là động. Phật động vô cùng.

Chúng sanh động và cực động hướng hạ, Ông Phật động và cực động hướng Thượng, hai chiều khác nhau và tương trợ cho nhau. Vậy Ông Trời "nằm" ở đâu?

Tất cả đều được đặt sẵn hết, lên rồi xuống, xuống rồi lên. Ông Trời, Ông "ngồi", ông coi bộ máy của ông hay sao? Còn tôi thì sao?

Động vì hướng ngoại không thấy khổ. Động vì hướng nội cũng không thấy khổ. Chỉ có hướng ngoại rồi chợt nhớ đến hướng nội mới làm cho khổ. Vậy cái khổ của tôi là sự dẫn co của nội, ngoại, tại nơi lương tâm mà ra. Hết nội rồi ngoại, hết ngoại rồi nội, liên tục.

Tất cả đều chỉ để chịu đựng mà thôi, chịu đựng hai bên. Đã chán lắm rồi, rồi lại hết chán. Cứ thế mà tiếp diễn.

Yên Minh

PHỞ CHAY

Món ăn thanh nhẹ hay hay
 Nay xin cống hiến món này thử xem
 Huynh đệ tỷ muội hãy đem
 Cái nồi để đáy kèm thêm trái Hôi
 Nướng cho một chục trái hôi
 Nửa củ gừng nướng vào nồi ấy luôn
 Sẵn tay nướng tròn củ hành
 Thêm vào carrot cộng thành số hai
 Gọt cho ba củ khoai tây
 Bỏ vào cây quế nồi này hơi thơm
 Trái su bạn hãy bỏ thêm
 Bây giờ lượng nước ta đem lên lò
 Mười bốn chén nước tròn vo
 Nấu cho nửa tiếng bạn thò vắn "lô" (low)
 Bơ kia ta cũng bỏ vào
 Nửa hộp là đủ bỏ màu cho vui
 Đường ta bột ngọt bỏ vô
 Cộng chung hai muỗng muối vô cùng thời
 Muỗng canh là lượng bạn ơi
 Lượng cho ba muỗng muối thời nào quên
 Ấy là nước súp gọi tên
 Tên gì bạn thử nêu tên cho dùm
 Khi nào các bạn cần dùng
 Đậu hủ xắt mỏng ta thời rô ti
 Cái tô được lấy kỳ ni
 Bánh phở luộc sẵn ta thời để vô
 Mặt trên được sắp hủ tàu (e)
 Củ hành xắt mỏng rải đều vào tô
 Hành lá xắt mỏng rải vô
 Bây giờ nước súp để vô là vừa
 Rau quế, giá sống nữa mà
 Sắp tròn vào đĩa thời ta thử dùng
 À quên Hoisin lấy dùm
 Trái chanh xắt gọn lấy dùm ớt tương
 Bạn ơi trao lại tận tường
 Học Hòa Học Nhẫn là đường ta đi
 Mấy lời đệ có kỳ ni
 Đệ xin kính chúc bạn thời thành công.

Nguyễn Văn Châu

Houston, 30/1/1984



ĐÂY LÀ BÀI THƠ CẢM THỨC VỀ CÂU:

"CÔNG PHU CÔNG QUẢ CÔNG TRÌNH
TAM CÔNG TỬ LƯỢNG CON TRÌNH CHA XEM"

Của Đức Cha Kim Thân ở Việt Nam

CÔNG danh phú quý ai ơi
PHU thê dựng lập cảnh đời từ đây
CÔNG bằng cố gắng dựng xây
QUẢ thành xấu tốt vẫn gây nợ trần
CÔNG ơn cha mẹ xa gần
TRÌNH con thấu rõ ân cần hiếu thảo
TAM thanh chỉ bảo ngàn năm
CÔNG lao dưỡng dục sanh thành đừng quên
TỬ ân tạo lập xây nền
LƯỢNG thành thanh nhẹ vững bền tiến cao
CON tu pháp lý cho mau
"TRÌNH tâm bày tánh" diu nhau về nhà
CHA Trời mẹ đất âu ca
XEM con vững bước quê cha xum vầy.

Kính Bái,

Hoàng Lo To 10/92

Hội Ái Hữu Vô Vi CANADA

Lá Thư Vô Vi

TIẾNG NÓI CỦA BẠN ĐẠO VÔ VI NĂM CHÂU

Lá Thư Vô Vi, tiếng nói của bạn đạo Vô Vi năm châu, được phát hành mỗi tháng. Tin tức, bài vở, do bạn đạo Vô Vi khắp nơi gửi về đóng góp, trong tinh thần tìm hiểu và thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp.

Bài gửi về hộp thư Hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ, xin viết rõ ràng hoặc đánh máy trên một mặt giấy, xin ghi rõ ràng tên và bút hiệu cùng địa chỉ và số điện thoại, để ban biên tập tiện việc liên lạc. Người viết bài hoàn toàn chịu trách nhiệm của mình.

Lá Thư Vô Vi ước mong được đón nhận những hình ảnh, bài vở cùng ý kiến đóng góp xây dựng của bạn đạo khắp nơi, để tờ báo ngày được thêm phong phú về hình thức lẫn nội dung.

Thư từ liên lạc xin gửi về:

Lá Thư Vô Vi

P.O. BOX 2045

WESTMINSTER, CA 92684-2045 — USA

VO VI Friendship Association

P.O.Box 2045

Westminster, CA 92684-2045

Address correction requested

Non Profi.Org.
U.S. POSTAGE
PAID
Westminster, CA
Permit No. 10076

To:



BAN BIÊN TẬP:

Trần Mạnh Ái, Nguyễn Thị Xuân An, Hồ Mỹ Hằng, Nguyễn Quốc Hưng, Võ Anh Kiệt, Nguyễn Thị Xuân Mai, Đoàn Khải Minh, Nguyễn Thị Mỹ Ngọc, Trần Minh Quang, Nguyễn Thanh Quyền, Phạm Ngọc Thu, Nguyễn Ngọc Thạch.

BÀI VỞ:

Bạn Đạo Vô Vi Năm Châu.